

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2025

Hanoi, 29 March, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOẢN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP. HỒ CHÍ MINH**

**PUBLIC DISCLOSURE ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL OF THE
STATE SECURITIES COMMISSION AND HO CHI MINH STOCK EXCHANGE**

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*

- **Tên tổ chức:** Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương
- **Organization Name:** Dat Phuong Group Joint Stock Company
- **Mã chứng khoán:** DPG
- **Stock Code:** DPG
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 15, tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
- **Head Office Address:** 15th Floor, Handico Building, Me Tri Ha New Urban Area, Pham Hung Street, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
- **Điện thoại:** 0243 7830856 **Fax:** 0243 7830859
- **Phone:** 0243 7830856 **Fax:** 0243 7830859
- **E-mail:** bqhcodong@datphuong.vn
- **Email:** bqhcodong@datphuong.vn
- **Người thực hiện công bố thông tin:** Lê Thị Hà
- **Person Responsible for Public Disclosure:** Le Thi Ha
- **Chức vụ:** Trưởng ban quan hệ cổ đông
- **Position:** Head of Shareholder Relations
- **Loại thông tin công bố:** Định kỳ Bất thường 24h Theo yêu cầu
- **Type of Disclosure:** Periodic Unusual 24h Upon request

Nội dung thông tin công bố/ Content of Public Disclosure:

Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương (DPG) công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2024.



Da Phuong Group Joint Stock Company (DPG) has announced the 2024 Annual Report.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Tập đoàn Dạt Phương www.datphuong.com.vn tại mục “Quan hệ cổ đông”.

This information has been published on the official website of Dat Phuong Group Joint Stock Company at www.datphuong.com.vn under the "Shareholder Relations" section.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

We commit that the disclosed information is truthful, and we fully accept legal responsibility for the accuracy of the published information.

**Đại diện tổ chức/ Organization
Representative**

Người thực hiện công bố thông tin
Person Responsible for Public Disclosure
Trưởng ban quan hệ cổ đông
Head of Shareholder Relations



Lê Thị Hà

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠT PHƯƠNG
Năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠT PHƯƠNG**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103000857 đăng ký lần đầu ngày 12/03/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 22 số 0101218757 ngày 06/12/2021.
- Vốn điều lệ : 629.995.540.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 629.995.540.000 đồng
- Địa chỉ : Tầng 15, tòa nhà Handico, KĐT mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
- Điện thoại : 024.37830856
- Fax : 024.37830859
- Website : www.datphuong.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): DPG
- Sàn giao dịch : HOSE

+ Quá trình hình thành phát triển:

Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương được thành lập ngày 12/03/2002 với tên gọi tiền thân là Công ty cổ phần xây dựng và vận tải Đạt Phương. Số vốn điều lệ ban đầu là 2,2 tỷ đồng. Năm 2005 công ty đổi tên thành công ty cổ phần Đạt Phương. Tháng 12 năm 2021 Công ty cổ phần Đạt Phương chính thức chuyển tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương, đến nay công ty đã tăng quy mô, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng vốn điều lệ. Đến 06/12/2021 vốn điều lệ thực góp của Công ty là 629.995.540.000 đồng.

Với slogan “Kiên tâm tạo giá trị”, trải qua hơn 20 năm hình thành và phát triển, đến nay Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương đã khẳng định được năng lực và uy tín bằng dấu ấn tại nhiều công trình, dự án trọng điểm trải dài khắp Việt Nam, kinh nghiệm thực tiễn được tích lũy, bồi đắp, đồng thời luôn nhanh chóng được cập nhật, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đầu tư trang thiết bị máy móc hiện đại, Tập đoàn Đạt Phương từng bước làm chủ các công nghệ phức tạp về cầu, đường mang lại an toàn và chất lượng cho công trình. Mỗi nhịp cầu được nối liền, mỗi con đường được thông tuyến, mỗi nút giao thông được đưa vào sử dụng...là một chứng nhận vàng giúp doanh nghiệp giữ vững niềm tin yêu đối với

các khách hàng đồng thời nâng tầm vị thế chủ động chọn lựa những dự án xứng tầm của nhà thầu chính Đạt Phương trên thị trường.

Năm 2008 Công ty cổ phần Đạt Phương chính thức tham gia lĩnh vực năng lượng, trong lĩnh vực năng lượng với mong muốn góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại nhiều tỉnh thành trên cả nước. Tại Quảng Nam, thủy điện Sông Bung 6 được hòa lưới điện Quốc gia năm 2012; đến 2015 tại Quảng Ngãi, thủy điện Sơn Trà 1A và 1B được xây dựng, đánh dấu một bước tiến mới trong việc làm chủ công nghệ thi công hầm dẫn dòng, chính thức phát điện vào năm 2018, tiếp đến nhà máy thủy điện Sơn Trà 1C được vận hành quý IV/2021.

Năm 2017 Đạt Phương chính thức đầu tư vào lĩnh vực bất động sản với triết lý lấy con người làm trung tâm - kiến tạo nên môi trường sống giao hòa với thiên nhiên nhằm mang lại sự thụ hưởng và chất lượng cuộc sống cao nhất, ra mắt khu đô thị Casamia. Năm 2021 ra mắt khu đô thị Casamia Calm Hội An... Các sản phẩm bất động sản là sự kết hợp hài hòa, tinh tế giữa yếu tố bản địa với hơi thở mang tinh thần đương đại để tạo nên giá trị bền vững.

Ngày 12/01/2017 cổ phiếu Công ty CP Đạt Phương với mã giao dịch DPG chính thức đưa vào giao dịch trên thị trường UpCom, ngày 22/05/2018 DPG chuyển sang giao dịch trên sàn HOSE.

Năm 2022 Tập đoàn Đạt Phương ra mắt hệ thống nhận diện thương hiệu mới. Đạt Phương đi theo định hướng trở thành một Tập đoàn sở hữu hệ sinh thái đa dạng, tập trung. Bên cạnh việc tiếp tục duy trì 3 lĩnh vực cốt lõi gồm xây dựng, năng lượng, bất động sản, Đạt Phương đầu tư và phát triển lĩnh vực Khách sạn - Du lịch - Nghỉ dưỡng, khai trương nhà hàng Tre Coffee- Lounge & Dining, nhà hàng Bếp Tre; khởi công xây dựng khách sạn tại khu đô thị Casamia năm 2023, mỗi khách sạn với thiết kế độc đáo, khác biệt, nằm tại các khu đô thị được quy hoạch đồng bộ sẽ là một điểm dừng chân lý tưởng để trải nghiệm dịch vụ vượt trên cả mong đợi của du khách trong nước và quốc tế, mang đến những hành trình hạnh phúc trọn vẹn. Năm 2024 Với phương châm không ngừng đổi mới, mở rộng hệ sinh thái, Tập đoàn Đạt Phương quyết định phát triển sang lĩnh vực sản xuất kính. Là lĩnh vực mới của công ty đồng thời cũng là doanh nghiệp đầu tiên tại Việt Nam đầu tư sản phẩm kính hoa siêu trắng có độ dày từ 1,8mm -:- 8mm, Nhà máy sản xuất kính hoa siêu trắng được đặt tại Thừa Thiên Huế với dây chuyền kỹ thuật công nghệ trị giá đến 45 triệu USD. Với sự đồng hành của các đối tác uy tín, Đạt Phương tin tưởng nhà máy sản xuất kính hoa siêu trắng sẽ thành công, sản xuất được những sản phẩm “kính siêu trắng, chất lượng hàng đầu”. Đây là bước tiến quan trọng trong sứ mệnh của Tập đoàn, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, hướng đến một tương lai xanh cho ngành công nghiệp năng lượng toàn cầu.

Tập đoàn Đạt Phương đã và đang chuẩn bị cho những dự án mới tại vùng đất Quảng Nam và nhiều địa phương khác, sẽ ra mắt trong thời gian tiếp theo.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

+ Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

Chi tiết:

- + Thi công, xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi
- + Xây dựng và lắp đặt các công trình thủy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp đến 35KV;
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ;
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển;
- Cho thuê xe động cơ;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Kinh doanh bất động sản; quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

Chi tiết:

- + Đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, cụm dân cư, khu đô thị;
- + Kinh doanh bất động sản (trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn liền với hạ tầng).
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
- Phá dỡ
- Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển.
- Chuẩn bị mặt bằng
- Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển.
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
- Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển.
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển.
- Hoàn thiện công trình xây dựng

- + Ban Đầu tư
- + Ban Thiết bị
- + Ban Tài chính Kế toán
- + Ban Marketing
- + Ban Kinh doanh
- + Ban Quản lý thiết kế
- + Ban Pháp chế
- + Ban Công nghệ thông tin
- + Ban Quan hệ cổ đông
- + Ban Kiểm toán nội bộ
- + Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

4. Các công ty thành viên:

+ Công ty CP Xây Dựng Đạt Phương số 1

- Địa chỉ: Tầng 12A, tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Lĩnh vực sản xuất: Xây dựng các công trình giao thông, thủy điện, kinh doanh bất động sản...
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000 đồng
- Vốn góp của Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương tại công ty con: 25,2 tỷ đồng tương ứng 70% vốn điều lệ.

+ Công ty cổ phần xây dựng Đạt Phương số 2 (trước đây là công ty TNHH MTV Đạt Phương Sài Gòn)

- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà BSI Tower, 193-195-197 đường Nguyễn Thị Nhung, KĐT Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình Phước, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực sản xuất: Xây dựng các công trình giao thông, thủy điện, kinh doanh bất động sản.....
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000 đồng
- Vốn góp của Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương tại công ty con: 25,2 tỷ đồng tương ứng 70% vốn điều lệ.

+ Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sông Bung

- Địa chỉ: Tổ dân phố Pà Dấu 2, thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.
- Lĩnh vực sản xuất: Thủy điện Sông Bung 6, tỉnh Quảng Nam, thi công xây dựng các công trình giao thông...
- Vốn điều lệ: 190.000.000.000 đồng
- Vốn góp của Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương tại công ty con: 116,508 tỷ đồng tương ứng 61,32% vốn điều lệ.

+ Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sơn Trà

- Địa chỉ: Thôn Mang Trầy, xã Sơn Lập, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi
- Lĩnh vực sản xuất: Đầu tư, khai thác công trình thủy điện Sơn Trà 1, Sơn Trà 2 tỉnh Quảng Ngãi...
- Vốn điều lệ: 562.000.000.000 đồng
- Vốn góp Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương tại công ty con: 383,85 tỷ đồng tương ứng 68,3% vốn điều lệ.

+ Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An

- Địa chỉ: Số nhà SH1.2, khu đô thị Casamia, thôn Võng Nhi, xã Cẩm Thanh, TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam
- Lĩnh vực sản xuất: Đầu tư, kinh doanh bất động sản nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà hàng...
- Vốn điều lệ: 513.000.000.000 đồng
- Vốn góp Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương tại công ty con: 456 tỷ đồng tương ứng 88,89% vốn điều lệ

+ Công ty TNHH Thực phẩm BEE

- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà BSI Tower, 193-195-197 đường Nguyễn Thị Nhung, KĐT Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình Phước, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
- Lĩnh vực sản xuất: Xây dựng công trình điện, truyền tải và phân phối điện, Sản xuất khí đốt, Sản xuất và phân phối hơi nước.....
- Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương tại công ty con: 100%

+ Công ty TNHH Fukunana

- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà BSI Tower, 193-195-197 đường Nguyễn Thị Nhung, KĐT Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình Phước, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
- Lĩnh vực sản xuất: Xây dựng công trình điện, truyền tải và phân phối điện, bán buôn thực phẩm, sản xuất khí đốt...
- Vốn điều lệ: 7.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương tại công ty con: 100%

+ Công ty cổ phần Kính Đạt Phương

- Địa chỉ: CM 4-06, Camellia KĐT An Vân Dương, Phường Thủy Vân, Quận Thuận Hóa, Thành phố Huế
- Lĩnh vực sản xuất: Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh, sản xuất kính hoa siêu trắng...
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng
- Vốn góp Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương tại công ty con: 219 tỷ đồng tương ứng 73% vốn điều lệ

5. Định hướng phát triển:

a) Đối với hoạt động xây lắp:

- Tiếp tục duy trì mức tăng trưởng trong lĩnh vực xây dựng, đặc biệt chú trọng vào các dự án trọng điểm mà Nhà nước đang khuyến khích đầu tư. Với tầm nhìn chiến lược, Đạt Phương sẽ mở rộng tham gia vào các dự án cơ sở hạ tầng lớn như **đường sắt đô thị, đường sắt cao tốc, hầm và metro** – những công trình trọng điểm phục vụ phát triển giao thông và đô thị thông minh.
- Tiếp tục tập trung vào kiểm soát, tối ưu chi phí sản xuất với giá cạnh tranh trên nguyên tắc: Đảm bảo chất lượng, tiến độ, mỹ thuật và biên lợi nhuận phù hợp.
- Với định hướng thay đổi trong hệ thống quản trị mới nhằm nâng cao năng lực sản xuất cùng với lợi thế sẵn có về thiết bị và con người, Tập đoàn tiếp tục phát triển thương hiệu và xây dựng hình ảnh nhà thầu chuyên nghiệp, tổng thầu uy tín.

b) Đối với hoạt động bất động sản:

- Năm 2025, xác định chúng ta đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức trong một thị trường luôn thay đổi đòi hỏi sự nhạy bén và khả năng thích ứng cao. Vì vậy, HĐQT đã đưa ra định hướng cụ thể là:

+ Đối với các dự án đang triển khai dở dang: Tập trung hoàn thiện các thủ tục về mặt pháp lý, công tác đầu tư xây dựng hạ tầng và các nghĩa vụ tài chính đảm bảo đủ điều kiện bán hàng.

+ Với sứ mệnh “Nhà kiến tạo môi trường sống hòa hợp với thiên nhiên”, đặc biệt chú trọng vào các phân khúc **sinh thái, sang trọng và độc đáo**. Đạt Phương sẽ không chỉ mở rộng quy mô mà còn tạo ra những dự án đẳng cấp, từ đó tạo ra sự đa dạng và phong phú trong danh mục đầu tư.

+ Tập trung vào công tác nghiên cứu phân tích thị trường, phân tích dự án, thuê tư vấn uy tín, có thương hiệu để lập quy hoạch, thiết kế dự án.

c) Đối với hoạt động của khối năng lượng:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng và dự báo để tối ưu hóa hiệu quả đối với những dự án đang vận hành.

d) Đối với hoạt động của khối khách sạn, dịch vụ:

- Tập trung triển khai xây dựng khách sạn theo đúng tiến độ.

e) Đối với lĩnh vực đầu tư Nhà máy sản xuất kính siêu trắng tại Thừa Thiên Huế:

- Là lĩnh vực mới của Công ty đồng thời cũng là doanh nghiệp đầu tiên tại Việt Nam đầu tư sản phẩm kính hoa siêu trắng có độ dày từ 1,8mm÷8mm; cho nên công ty tập trung nghiên cứu, tìm kiếm một số đơn vị trong nước và ngoài nước đã và đang đầu tư xây dựng trong cùng lĩnh vực sản xuất kính cán, đồng thời kết nối các đơn vị chuyên cung cấp thiết bị cho dây chuyền công nghệ này để lựa chọn dây chuyền công nghệ tối ưu nhất cho dự án. Đến nay, công ty đã hoàn thành các thủ tục đầu tư để triển khai dự án.

e) Một số lĩnh vực khác:

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản trị, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong công tác quản trị điều hành hướng đến hệ thống quản trị tối ưu, tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Các rủi ro:

Công ty gặp phải một số rủi ro có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh như sau:

- Rủi ro về kinh tế: Hoạt động chính của DPG chịu ảnh hưởng bởi các biến động của nền kinh tế trong nước và thế giới. Những diễn biến bất lợi có thể dẫn đến suy thoái kinh tế lạm phát, biến động tỷ giá, thắt chặt tín dụng làm giảm thu nhập và giảm nhu cầu tiêu dùng của khách hàng, ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, DPG chú trọng thực hiện tốt công tác chuẩn bị, dự trù cho những tình huống thay đổi trong tình hình kinh tế, thị trường, củng cố nội lực tài chính đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp và tổ chức tín dụng của DPG.
- Rủi ro tài chính: Đây là rủi ro phát sinh liên quan đến các khoản công nợ phải thu khách hàng. Việc ngừng bố trí vốn cho các dự án đang khởi công và thủ tục chờ thanh quyết toán bị kéo dài dẫn đến việc Công ty không thể thu hồi ngay các công nợ với Chủ đầu tư.
- Rủi ro thị trường, nguyên liệu đầu vào: Rủi ro này liên quan đến việc tăng giá và sự khan hiếm của các nguồn nguyên vật liệu đầu vào, sự cạnh tranh khốc liệt của các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng tạo sức ép lớn cho doanh nghiệp.
- Rủi ro đặc thù ngành: Đối với hoạt động xây dựng có thể xảy ra rủi ro điều kiện địa chất không lường trước được, biện pháp quản lý thi công và khảo sát kém, nhà thầu thiếu kinh nghiệm, các thay đổi trọng yếu trong thiết kế làm cho tiến độ dự án bị kéo dài, ảnh hưởng không tốt đến dòng tiền dự án. Đối với hoạt động sản xuất và kinh doanh điện thương phẩm: ảnh hưởng yếu tố thời tiết (hạn hán hay lũ lụt đều ảnh hưởng đến sản lượng và doanh thu phát điện). Giá điện bị điều chỉnh bởi biểu giá do Bộ Công thương ban hành hàng năm nên ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của hoạt động kinh doanh này.
- Rủi ro thương hiệu: Thương hiệu là tài sản vô hình có giá trị đặc biệt trong ngành xây dựng, sản xuất điện và bất động sản. Rủi ro thương hiệu chính là những tổn thất, thiệt hại về giá trị do sự thay đổi trong quan niệm của khách hàng về Công ty, có thể ảnh hưởng lớn đến nhu cầu sử dụng sản phẩm và dịch vụ, cũng như các hoạt động chung của toàn Công ty. Đặc biệt, những rủi ro về thông tin có thể ảnh hưởng tiêu cực tới uy tín của Công ty, làm suy giảm lòng tin của khách hàng, cổ đông, đối tác, cộng đồng đối với Công ty, và dẫn đến những thiệt hại về tài chính.

- **Rủi ro tuân thủ:** Là rủi ro mà công ty phải đối mặt trong trường hợp công ty, nhân viên của công ty vi phạm hoặc không tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định tại điều lệ công ty, vi phạm các quy định nội bộ, quy trình nghiệp vụ, quy chế, kể cả các quy định về đạo đức nghề nghiệp.

Phòng ngừa hạn chế rủi ro tuân thủ được xem là công tác quan trọng của Công ty. Một số biện pháp được Công ty thực hiện nhằm phòng ngừa rủi ro tuân thủ bao gồm:

- + Thiết kế quy trình, bộ máy vận hành có sự kiểm tra, kiểm soát thường xuyên nhằm mục đích sớm phát hiện các sai phạm có thể xảy ra.
 - + Nâng cao ý thức tuân thủ của nhân viên. Công tác đào tạo, tuyên truyền về tuân thủ được chú trọng. Nhân viên mới được tuyển dụng đều được đào tạo, phổ biến về các quy trình, quy chế chung và các quy định đặc biệt có liên quan đến công việc của mình. Trong suốt thời gian làm việc tại DPG, nhân viên được đào tạo định kỳ để nắm rõ quy trình làm việc và nâng cao ý thức tuân thủ. Thiết lập hệ thống kiểm tra, giám sát nội bộ.
 - + Áp dụng kỷ luật nghiêm khắc đối với các trường hợp vi phạm quy định của Công ty.
- **Rủi ro pháp lý:** Đạt Phương hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản có liên quan. Do đó việc thay đổi, bổ sung các văn bản này đều có tác động trực tiếp tới hoạt động của doanh nghiệp. Rủi ro pháp lý gồm các rủi ro liên quan đến việc tuân thủ các quy định tại các văn bản đó. Công ty thường xuyên cập nhật các văn bản, chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến thị trường chứng khoán và các lĩnh vực liên quan nhằm đảm bảo việc thực thi theo quy định của pháp luật.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

- Năm 2024, Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào các công trình hạ tầng quốc gia, ngành giao thông vẫn đang tiếp tục đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế của đất nước. Bộ GTVT và UBND các tỉnh tiếp tục triển khai nhiều dự án quan trọng, đặc biệt là các dự án đường bộ cao tốc, các dự án liên kết vùng
- Với tình hình đó, Hội đồng Quản trị (HĐQT) chủ trương tiếp cận, đấu thầu các dự án đang được Chính phủ ưu tiên phân bổ nguồn vốn, tập trung bám sát kế hoạch kinh doanh mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua.
- Trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả kinh doanh, an toàn tài chính, HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng dự án điều chỉnh tiến độ một số dự án chưa có hoặc chậm bàn giao mặt bằng, ... Năm 2024, kết quả kinh doanh đạt được như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

| Chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | % Hoàn thành |
|--|----------|-----------|--------------|
| A. Kết quả SXKD công ty mẹ | | | |
| 1. Doanh thu thuần | 4.084,5 | 3.105,2 | 76,03% |
| 2. Lợi nhuận trước thuế | 232,7 | 213,7 | 91,83% |
| 3. Lợi nhuận sau thuế | 208,3 | 190,3 | 91,36% |
| 4. Cổ tức | 10 % | | |
| B. Kết quả SXKD hợp nhất | | | |
| 1. Doanh thu thuần | 4.566,2 | 3.577,5 | 78,35% |
| 2. Lợi nhuận trước thuế | 379,1 | 343,9 | 90,70% |
| 3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất | 343,5 | 304,1 | 88,53% |
| 4. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ | 254,4 | 223,9 | 88,00% |

2. Tổ chức và nhân sự

• Ban Tổng giám đốc:

- Ông Trần Anh Tuấn : Tổng giám đốc
- Ông Phạm Kim Châu : Phó Tổng giám đốc
- Ông Hoàng Gia Chiếu : Phó Tổng giám đốc
- Ông Ngô Đức Tình : Phó Tổng giám đốc
- Ông Phạm Quang Bình : Phó Tổng giám đốc
- Ông Đinh Gia Nội : Phó Tổng giám đốc

• Ban giám đốc chức năng:

- Lã Thị Minh Loan : Giám đốc tài chính
- Nguyễn Thị Quỳnh Doan : Giám đốc kinh doanh Bất động sản

• Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

- Chức danh : Tổng giám đốc
- Họ và tên : Trần Anh Tuấn

• Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Kế toán

- Đỗ Thị Thu : Kế toán trưởng

❖ Chi tiết về Ban Tổng giám đốc:

• Ông Trần Anh Tuấn – Tổng giám đốc

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 23/08/1969
Nơi sinh : Hà Tĩnh

Quốc tịch Việt Nam
Số CCCD 042069000206 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH cấp ngày 04/05/2021
Dân tộc Kinh
Địa chỉ thường trú P.1306, 25T1, N05, KDT Đông Nam Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại liên lạc ở cơ quan 0243.7830856
Trình độ văn hóa 12/12
Trình độ chuyên môn Kỹ sư xây dựng cầu đường
Quá trình công tác:

| Năm | Đơn vị | Chức vụ |
|---------------------------------------|---|--|
| Từ 1993 - 2003 | Kỹ sư Công ty GTGT 134 Hà Nội | NV Kỹ thuật |
| Từ 2004 - 9/2005 | CTCP Xây dựng và Vận tải Đạt Phương | Đội trưởng |
| Từ 4/2005 - 02/2010 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Đội trưởng kiêm Thành viên HĐQT |
| Từ 03/2010 - 03/2013 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc |
| Từ 4/2013 - 11/2021 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Thành viên HĐQT |
| Từ 12/2017 - 19/9/2019 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Phó Tổng giám đốc |
| Từ T12/2021 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Thành viên HĐQT |
| Từ 20/9/2019 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Tổng Giám đốc |
| Từ 5/2009 - 03/2013 | Công ty cổ phần Sông Bung | Thành viên HĐQT |
| Từ 03/2013 - 4/2022 | Công ty cổ phần Sông Bung | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| Từ 5/2022 - Nay | Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sông Bung | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| Từ 7/2014 - 4/2022 | Công ty cổ phần 30-4 Quảng Ngãi | Thành viên HĐQT |
| Từ 4/2022 - Nay | Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sơn Trà | Thành viên HĐQT |
| Từ 3/2022 - Nay | Công ty CP XD Đạt Phương số 1 | Chủ tịch HĐQT |
| Từ 3/2022 - Nay | Công ty CP XD Đạt Phương số 2 | Thành viên HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Tổng Giám đốc; Thành viên HĐQT | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Thành viên HĐQT Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung | |

| | |
|---------------------------------------|--|
| | Tổng Giám đốc Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung Thành viên HĐQT Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà Chủ tịch HĐQT CTCP XD Đạt Phương số 1 Thành viên HĐQT CTCP XD Đạt Phương số 2 |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 3.638.733 cổ phần (Chiếm 5,78% VDL) |
| Số cổ phần Đại diện | Không |

• Ông Phạm Kim Châu – Phó Chủ tịch HĐQT- Phó Tổng giám đốc

| | |
|-------------------------------|--|
| Giới tính | Nam |
| Ngày sinh | 02/09/1962 |
| Nơi sinh | Nghệ An |
| Quốc tịch | Việt nam |
| Số CCCD | 040062000201 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH cấp ngày 10/07/2021 |
| Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | BT47 H7TT1 Khu đô thị Starlake, phường Xuân Tảo, Bắc Từ Liêm, Hà Nội |
| Điện thoại liên lạc ở cơ quan | 0243 7830856 |
| Trình độ văn hóa | 10/10 |
| Trình độ chuyên môn | Kỹ sư cầu hầm |

| Quá trình công tác: | | |
|-------------------------|---|---|
| Năm | Đơn vị công tác | Chức vụ |
| 1981-1984 | Quân đội nhân dân Việt Nam | Bộ đội |
| 1984-1998 | Tổng công ty Thăng Long | Công tác cung ứng vật tư thiết bị Thăng Long |
| 1988-1992 | Đại học GTVT Hà Nội | Sinh viên |
| 1993-2003 | Công ty cầu 7 Thăng Long | Kỹ sư |
| Từ 2004 - 27/9/2005 | Công ty cổ phần xây dựng và vận tải Đạt Phương | Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc |
| Từ 28/9/2005 - 10/2017 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc |
| Từ 02/10/2017 - 11/2021 | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Phó Chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc |
| Từ 12/2021 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Phó Chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc |
| Từ 5/2009 - 4/2022 | Công ty cổ phần Sông Bung | Thành viên HĐQT |

| | | |
|---------------------------------------|--|------------------------------|
| Từ 5/2022 - Nay | Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sông Bung | Thành viên HĐQT |
| Từ 10/2010 - 4/2013 | Công ty TNHH MTV Đạt Phương 1 | Giám đốc |
| Từ 7/2014 - 4/2022 | Công ty cổ phần 30-4 Quảng Ngãi | Thành viên HĐQT |
| Từ 4/2022 - Nay | Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sơn Trà | Thành viên HĐQT |
| Từ 10/2019 - 3/2022 | Công ty TNHH MTV Đạt Phương Sài Gòn | Chủ tịch Hội đồng thành viên |
| Từ 3/2022 - Nay | Công ty CP XD Đạt Phương số 2 | Chủ tịch HĐQT |
| Từ 8/2021 - Nay | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Thành viên HĐQT |
| Từ 3/2022 - Nay | Công ty CP XD Đạt Phương số 1 | Thành viên HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty | Phó Chủ tịch HĐQT; Phó tổng giám đốc | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Thành viên HĐQT Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung Thành viên HĐQT Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà Chủ tịch HĐQT CTCP XD Đạt Phương số 2 Thành viên HĐQT CTCP XD Đạt Phương số 1 Thành viên HĐQT CTCP Đạt Phương Hội An | |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 4.179.476 cổ phần (Chiếm 6,63% VDL) | |
| Số cổ phần đại diện | Không | |

• Ông Hoàng Gia Chiêu – Phó Tổng giám đốc công ty

| | |
|-------------------------------|---|
| Giới tính | Nam |
| Ngày sinh | 21/02/1976 |
| Nơi sinh | Hải Dương |
| Quốc tịch | Việt Nam |
| Số CCCD | 030076010250 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH cấp ngày 19/04/2021 |
| Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | 2308 tòa HUD3, số 121-123 đường tô Hiệu, Phường Nguyễn Trãi, Q.Hà Đông, TP Hà Nội |
| Điện thoại liên lạc ở cơ quan | 0243 7830856 |
| Trình độ văn hóa | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn | Kỹ sư xây dựng cầu hầm |

Quá trình công tác:

| Năm | Đơn vị | Chức vụ |
|---------------------------------------|-------------------------------------|--|
| Từ 01/2001- 06/2004 | Công ty cầu 7 Thăng Long | Kỹ sư xây dựng |
| Từ 9/2004 - 02/2005 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Cán bộ kỹ thuật |
| Từ 03/2005 - 7/2006 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Chỉ huy phó, đội phó đội thi công |
| Từ 7/2006 - 1/2006 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Cán bộ kỹ thuật |
| Từ 12/2006 - 6/2007 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Quyển trưởng phòng Kỹ thuật- Thiết bị |
| Từ 7/2007 - 01/2010 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Trưởng phòng Kỹ thuật- Thiết bị |
| Từ 02/2010 - 8/2010 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Trưởng phòng Quản lý dự án |
| Từ 9/2010 - 9/2012 | Công ty TNHH MTV Đạt Phương 1 | Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kỹ thuật Thiết bị |
| Từ 10/2012 -10/2013 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Trưởng phòng Quản lý dự án |
| Từ 11/2013- 19/9/2019 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Trưởng phòng Quản lý dự án 1 |
| Từ 20/9/2019 – 11/2021 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Phó Tổng giám đốc |
| Từ 12/2021 – nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Phó Tổng giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Phó Tổng Giám đốc | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Không | |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 214.922 cổ phần (Chiếm 0,34% VDL) | |
| Số cổ phần Đại diện | Không | |

• Ông Ngô Đức Tình – Phó Tổng giám đốc

Giới tính Nam
 Ngày sinh 30/09/1977
 Nơi sinh Hà Tây
 Quốc tịch Việt Nam
 Số CCCD 001077024990 do Cục cảnh sát QL hành chính về TTXH cấp ngày 10/7/2021
 Dân tộc Kinh
 Địa chỉ thường trú Căn D8-12 Làng khoa học Ngọc Khánh, P Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại liên lạc ở cơ quan 0243 7830856
 Trình độ văn hóa 12/12
 Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác:

| Năm | Đơn vị | Chức vụ |
|---------------------------------------|---|--------------------|
| Từ 2000 - 2006 | Công ty đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng Sơn Vũ tại Hà Nội | Giám đốc chi nhánh |
| Từ 2007 - 2013 | Công ty Invest 319 | Phó Tổng giám đốc |
| Từ 2007 - 2013 | Chi nhánh Công ty đầu tư địa ốc Thành Phố - Công ty Land tại Hà Nội | Giám đốc |
| Từ 2014 - Nay | Công ty Land tại Hà Nội | Trưởng đại diện |
| Từ 2014 - Nay | Công ty đầu tư xây dựng Lập Tín | Chủ tịch HĐQT |
| Từ 4/2015 – 11/2021 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Phó Tổng giám đốc |
| Từ 12/2021 - Nay | Công ty CP Tập đoàn Đạt Phương | Phó Tổng giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Phó Tổng Giám đốc | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Lập Tín | |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/6/2024 | Không | |
| Số cổ phần Đại diện | Không | |

• Ông Phạm Quang Bình : Phó Tổng giám đốc

Giới tính Nam
 Ngày sinh 02/03/1971
 Nơi sinh Thái Bình
 Quốc tịch Việt Nam
 Số CCCD 034071001745 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/7/2021
 Dân tộc Kinh
 Địa chỉ thường trú P1402, Nhà C2, khu văn phòng và nhà ở chung cư Vinaconex 1, 289 Khuất Duy Tiến, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
 Điện thoại liên lạc ở cơ quan 0243 7830856
 Trình độ văn hóa 12/12
 Trình độ chuyên môn Kỹ sư cầu hầm
 Quá trình công tác:

| Năm | Đơn vị | Chức vụ |
|----------------------|--|---------------------------------|
| Từ 1993 - 09/2010 | Viện khoa học công nghệ GTVT – Hà Nội | Cán bộ tại Phòng cầu hầm |
| Từ 09/2010 - 10/2017 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Phó Tổng giám đốc |
| Từ 04/2016 - 04/2022 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Thành viên Hội đồng quản trị |
| Từ 12/2016 - 10/2019 | Công ty TNHH MTV Đạt Phương Sài Gòn | Chủ tịch Hội đồng thành viên |
| Từ 10/2017 - 9/2019 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Tổng giám đốc |

| | | |
|---------------------------------------|--|---------------------------------|
| Từ 8/2017 - 7/2021 | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Thành viên Hội đồng quản trị |
| Từ 4/2022 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Phó tổng giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Phó tổng giám đốc | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Không | |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 212.466 cổ phần (Chiếm 0,34% VDL) | |
| Số cổ phần Đại diện | Không | |

• Ông Đinh Gia Nội – Phó tổng giám đốc

| | |
|-------------------------------|---|
| Giới tính | Nam |
| Ngày sinh | 27/09/1978 |
| Nơi sinh | Nghệ An |
| Quốc tịch | Việt Nam |
| Số CCCD | 040078000399 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/03/2023 |
| Dân tộc | Kinh |
| Địa chỉ thường trú | Phòng 2807 Pearl 1, khu đô thị Mỹ Đình Pearl, số 1 Châu Văn Liêm, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội |
| Điện thoại liên lạc ở cơ quan | 0243 7830856 |
| Trình độ văn hóa | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn | Cử nhân kinh tế |
| Quá trình công tác: | |

| Năm | Đơn vị | Chức vụ |
|--------------------|---|-------------------|
| Từ 2001 - 2004 | Công ty cầu 7 Thăng Long | Cán bộ |
| 2005 - 7/2008 | Công ty cổ phần Đạt Phương | CB Kế toán |
| Từ 8/2008 - 2/2009 | Công ty cổ phần Sông Bung | Kế toán trưởng |
| Từ 8/2014 - Nay | Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà | Tổng giám đốc |
| Từ 4/2022 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Phó tổng giám đốc |
| Từ 4/2022 - Nay | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Thành viên HĐQT |
| Từ 12/2022 - Nay | Công ty TNHH Thực phẩm BEE | Chủ tịch công ty |
| Từ 12/2022 - Nay | Công ty TNHH Fukunana | Chủ tịch công ty |
| Từ 01/2024 - Nay | Công ty CP Kính Đạt Phương | Thành viên HĐQT |
| Từ 01/2024 - Nay | Công ty CP Kính Đạt Phương | Tổng giám đốc |

| | |
|---------------------------------------|---|
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Phó tổng giám đốc |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Tổng giám đốc Công CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà Thành viên HĐQT CTCP Đạt Phương Hội An Chủ tịch Công ty TNHH Thực phẩm BEE Chủ tịch Công ty TNHH Fukunana Thành viên HĐQT CTCP Kính Đạt Phương Tổng giám đốc CTCP Kính Đạt Phương |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 8.973 cổ phần (Chiếm 0,01% VDL) |
| Số cổ phần Đại diện | Không |

• **Chi tiết Ban giám đốc chức năng**

• **Bà Lê Thị Minh Loan – Giám đốc tài chính**

| | |
|-----------|---|
| Giới tính | Nữ |
| Ngày sinh | 04/04/1978 |
| Nơi sinh | Ninh Bình |
| Quốc tịch | Việt Nam |
| Số CCCD | 0038178020074 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 08/5/2021 |
| Dân tộc | Kinh |

Địa chỉ thường trú SN1116 CT20D, Khu Đô Thị Việt Hưng, phường
Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội

Điện thoại liên lạc ở cơ quan 0243.7830856

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ tài chính

Quá trình công tác:

| Năm | Đơn vị | Chức vụ |
|---------------------------------------|---|---|
| Từ 3/2001 - 5/2005 | - Công ty TNHH sản xuất, XD và TM Trường Thịnh - Tập đoàn Nam Cường | Kế toán tổng hợp Kế toán trưởng |
| Từ 6/2005 - 12/2008 | Công ty CP Tập đoàn đầu tư Việt Phương | Chuyên viên cao cấp phân tích tài chính đầu tư |
| Từ 1/2009 - 11/2015 | Hanaka Group | Kế toán trưởng – Giám đốc tài chính |
| Từ 12/2015 - 9/2019 | Capital House | Phó giám đốc tài chính |
| Từ 9/2019 - 4/2021 | Tập đoàn Flamingo | Phụ trách VPCT kiểm trợ lý tài chính Chủ tịch |
| Từ 5/2021 - 11/2021 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Giám đốc tài chính |
| Từ 12/2021 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Giám đốc tài chính |
| Từ 3/2022 - 3/2023 | Công ty CP XD Đạt Phương số 1 | Thành viên BKS |
| Từ 4/2022 - 3/2023 | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Thành viên BKS |
| Từ 3/2022 - 3/2023 | Công ty CP XD Đạt Phương số 2 | Thành viên BKS |
| Từ 01/2024 - Nay | Công ty CP Kính Đạt Phương | Trưởng BKS |
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Giám đốc tài chính | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Trưởng Ban kiểm soát CTCP Kính Đạt Phương | |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | Không | |
| Số cổ phần Đại diện | Không | |

- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Doan – Giám đốc kinh doanh Bất động sản kiêm
Trưởng ban Kinh Doanh

Giới tính Nữ

Ngày sinh 18/3/1979

Nơi sinh Hà Nội

Quốc tịch Việt Nam
Số CMND 001179040911 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 27/12/2021

Dân tộc Kinh
Địa chỉ thường trú P100310 Khu đô thị TimesCity, Minh Khai, Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại liên lạc ở cơ quan 0243.7830856
Trình độ văn hóa 12/12
Trình độ chuyên môn Cử nhân Luật kinh tế

Quá trình công tác:

| Năm | Đơn vị | Chức vụ |
|---------------------------------------|---|--|
| Từ 3/2021- 6/2006 | Công ty Nghiên cứu thị trường Toàn cầu AC Nielsen (Mỹ) | Chuyên viên nghiên cứu thị trường |
| Từ 6/2006 - 10/2009 | Công ty THT (Hà Quốc) | Chuyên viên Tiếp thị cao cấp, phòng Phát triển thị trường- DA Tây Hồ Tây |
| Từ 10/2009 - 9/2010 | Công ty phát triển Đô thị Quốc tế Việt Nam (Malaysia và VN) | Phó phòng tiếp thị bán hàng- DA ParkCity Hà Nội |
| Từ 10/2010 - 9/2012 | Khu đô thị Ecopark, Hưng Yên | Trưởng phòng Marketing |
| Từ 10/2012 - 3/2018 | Công ty CPĐT và PT Hạ Tầng Hoàng Thành | Trưởng phòng Tiếp thị và bán hàng |
| Từ 3/2018 - 1/2020 | | Môi giới tư vấn Bất động sản Quốc tế |
| Từ 2/2020 - 11/2021 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Giám đốc kinh doanh Bất động sản; Trưởng Ban kinh doanh |
| Từ 12/2021 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Giám đốc kinh doanh Bất động sản; Trưởng Ban kinh doanh |
| Từ 10/2021 - Nay | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Phó Tổng giám đốc |
| Từ 4/2022 - Nay | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Thành viên HĐQT |
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Giám đốc kinh doanh Bất động sản kiêm Trưởng Ban kinh doanh | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc – Công ty CP Đạt Phương Hội An | |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | Không | |
| Số cổ phần Đại diện | Không | |

- Bà Đỗ Thị Thu - Kế toán trưởng

Giới tính Nữ
 Ngày sinh 02/09/1980
 Nơi sinh Thái Bình
 Quốc tịch Việt Nam
 Số CCCD 034180007217 do Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021
 Dân tộc Kinh
 Địa chỉ thường trú Tổ dân phố số 6, Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
 Điện thoại liên lạc ở cơ quan 0243.7830856
 Trình độ văn hóa 12/12
 Trình độ chuyên môn Cử nhân kế toán
 Quá trình công tác:

| Năm | Đơn vị | Chức vụ |
|---------------------------------------|---|--|
| 03/2003-05/2004 | Công ty cổ phần XD và VT Đạt Phương | Nhân viên phòng Tài chính-Kế toán |
| 06/2004-09/2005 | Công ty cổ phần XD và VT Đạt Phương | Phó phòng Tài chính - Kế toán |
| 09/2005-07/2021 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Phó phòng TCKT |
| 07/2021- Nay | Công ty cổ phần tập đoàn Đạt Phương | Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán |
| 10/2010-03/2013 | CT TNHH MTV Đạt Phương 1 | Kiểm soát viên |
| 04/2014- Nay | Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung | Thành viên Ban kiểm soát |
| 04/2016-02/2020 | Công ty cổ phần 30-4 Quảng Ngãi | Trưởng Ban kiểm soát |
| 03/2020-03/2021 | Công ty cổ phần 30-4 Quảng Ngãi | Thành viên Ban kiểm soát |
| 04/2021- 3/2023 | Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sơn Trà | Trưởng Ban kiểm soát |
| 3/2023- Nay | Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sơn Trà | Thành viên Ban kiểm soát |
| Từ 8/2017 - 03/2021 | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Thành viên Ban kiểm soát |
| Từ 4/2021 - 4/2022 | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Trưởng Ban kiểm soát |
| Từ 4/2022- Nay | Công ty CP Đạt Phương Hội An | Thành viên Ban kiểm soát |
| Từ 4/2022- Nay | Công ty CP XD Đạt Phương số 1 | Thành viên Ban kiểm soát |
| Từ 4/2022- Nay | Công ty CP XD Đạt Phương số 2 | Thành viên Ban kiểm soát |
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện | |

| | |
|---------------------------------------|---|
| | Đạt Phương Sơn Trà Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An; Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP XD Đạt Phương số 1 Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP XD Đạt Phương số 2 |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | Không |
| Số cổ phần Đại diện | Không |

+ Những thay đổi trong ban điều hành: (không có)

+ Số lượng cán bộ công nhân viên công ty

Tổng số cán bộ công nhân viên công ty mẹ đến 31/12/2024 là: 181 người

Trong đó: + Thạc sỹ: 07 người

+ Kỹ sư, cử nhân: 67 người

+ Cao đẳng, trung cấp: 01 người

+ Lao động qua đào tạo, dạy nghề: 103 người

+ Lao động phổ thông: 03 người

Số CBCNV tham gia đóng bảo hiểm 181 người. Các chế độ BHXH, BHYT, mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên quản lý gián tiếp, mua bảo hiểm tai nạn cho công nhân, trang thiết bị bảo hộ lao động cho người lao động được cấp phát đầy đủ, kịp thời.

Trong năm 2024, công ty đã tiến hành chi trả lương thưởng cho người lao động theo tháng, thu nhập bình quân đầu người trong năm đạt 28.000.000 đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư: Tổng số vốn đã đầu tư vào các công ty con, công ty khác tính đến 31/12/2024 như sau:

| TT | Danh mục đầu tư dài hạn | Số tiền (đồng) | Số cổ phần/ phần vốn góp sở hữu | Tỷ lệ vốn góp |
|----|--|-----------------|---------------------------------------|------------------|
| | I. Đầu tư vào công ty con | | | |
| 1 | Góp vốn đầu tư Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 1 | 21.000.000.000 | 2.520.000 | 70,00% |
| 2 | Góp vốn đầu tư Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 2 | 21.000.000.000 | 2.520.000 | 70,00% |
| 3 | Góp vốn đầu tư Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung | 116.508.000.000 | 11.650.800 | 61,32% |

| | | | | |
|-----------------------------------|--|------------------------|------------|---------|
| 4 | Góp vốn đầu tư Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà | 383.850.000.000 | 38.385.000 | 68,30% |
| 5 | Góp vốn đầu tư Công ty CP Đạt Phương Hội An | 152.000.000.000 | 45.600.000 | 88,89% |
| 6 | Công ty TNHH thực phẩm Bee | 31.970.940.713 | 25 tỷ | 100,00% |
| 7 | Công ty TNHH Fukunana | 15.273.335.491 | 7 tỷ | 100,00% |
| 8 | Góp vốn đầu tư Công ty CP Kinh Đạt Phương | 219.000.000.000 | 21.900.000 | 73,00% |
| II. Đầu tư vào đơn vị khác | | | | |
| 1 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cầu Đồng Nai | 759.000.000 | 75.900 | 0,12% |
| Tổng cộng | | 961.361.276.204 | | |

3.2. Công ty con, công ty liên kết:

a) Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 1:

Năm 2024, Công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) như sau:

| TT | Chi tiêu | Đơn vị | Kết quả SXKD năm 2024 |
|----|--------------------|---------|-----------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 1.047,1 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 11,96 |

b) Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 2:

Năm 2024, công ty đạt được kết quả SXKD như sau:

| TT | Chi tiêu | Đơn vị | Kết quả SXKD năm 2024 |
|----|--------------------|---------|-----------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 1.024,09 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 5,17 |

c) Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sông Bung:

Năm 2024, diễn biến thời tiết và thủy văn phức tạp nhưng Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sông Bung vẫn đạt được doanh thu và sản lượng hoàn thành vượt so với kế hoạch.

Kết quả SXKD năm 2024 đạt được như sau:

| TT | Chi tiêu | Đơn vị | Kết quả SXKD năm 2024 |
|----|--------------------|---------|-----------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 124,1 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 81,5 |

d) Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sơn Trà:

Trong năm 2024, Các nhà máy thủy điện Sơn Trà 1A, 1B, 1C vận hành ổn định, không có xảy ra sự cố nào ảnh hưởng đến quá trình sản xuất kinh doanh của nhà máy. Tuy nhiên với thời tiết, thủy văn tại khu vực thượng nguồn (Quảng Ngãi, Kontum) khô hạn kéo dài từ tháng 01 đến cuối tháng 11/2024, lượng mưa ít hơn nhiều so với những năm 2022-2023 và thủy điện Thượng Kontum giảm sản lượng phát điện do ảnh hưởng của yếu tố động đất, vì phạm vận hành hồ đập đã làm lượng nước về đập Sơn Trà bị giảm so với kế hoạch đặt ra:

Kết quả SXKD năm 2024 đạt được như sau:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kết quả SXKD năm 2024 |
|----|--------------------|---------|-----------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 354,1 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 147,1 |

e) Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An:

Năm 2024 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn của thị trường bất động sản trong nước, thị trường phục hồi chậm, sức mua yếu; mặt khác, một loạt các Bộ Luật có liên quan đến lĩnh vực Bất động sản (Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở, Luật Đất đai...) có hiệu lực thi hành trong khi hệ thống nghị định, thông tư hướng dẫn chưa ban hành kịp cũng là khó khăn lớn ảnh hưởng đến việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý để triển khai dự án.

Trước những khó khăn chung của ngành bất động sản, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đã không hoàn thành kế hoạch đặt ra:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kết quả năm 2024 |
|----|--------------------|---------|------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 14,1 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | -27,4 |

f) Công ty TNHH thực phẩm Bee

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kết quả năm 2024 |
|----|--------------------|---------|------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 6,51 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 2,54 |

g) Công ty TNHH Fukunana

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kết quả năm 2024 |
|----|--------------------|---------|------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 3,29 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 1,43 |

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính

- Tình hình tài chính công ty mẹ:

| Các chỉ tiêu so sánh | Thực hiện | | So sánh (%) |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|-------------|
| | Năm 2023 | Năm 2024 | |
| Tổng giá trị tài sản | 3.581.399.980.365 | 3.112.991.259.816 | 86,92% |
| Doanh thu thuần | 2.941.702.535.451 | 3.105.242.846.949 | 105,56% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 228.038.603.429 | 218.237.675.513 | 95,70% |
| Lợi nhuận khác | -375.650.041 | -4.568.814.488 | 1.216,24% |
| Lợi nhuận trước thuế | 227.662.953.388 | 213.668.861.025 | 93,85% |
| Lợi nhuận sau thuế | 207.716.713.541 | 190.318.664.789 | 91,62% |
| Tỷ lệ cổ tức | 10% | Chưa chia | |

- Tình hình tài chính hợp nhất:

| Các chỉ tiêu so sánh | Thực hiện | | So sánh (%) |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|-------------|
| | Năm 2023 | Năm 2024 | |
| Tổng giá trị tài sản | 6.689.450.921.725 | 6.418.594.868.132 | 95,95% |
| Doanh thu thuần | 3.450.139.573.539 | 3.577.535.172.372 | 103,69% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 317.779.644.272 | 353.932.376.154 | 111,38% |
| Lợi nhuận khác | -671.881.840 | -10.077.186.052 | 1.499,84% |
| Lợi nhuận trước thuế | 317.107.762.432 | 343.855.190.102 | 108,43% |
| Lợi nhuận sau thuế | 282.686.723.503 | 304.095.161.443 | 107,57% |
| Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ | 203.043.479.885 | 223.868.297.979 | 110,26% |

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

- Chỉ tiêu tài chính chủ yếu công ty mẹ:

| Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2023 | Năm 2024 | Ghi chú |
|--|-----|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | | |
| +Hệ số thanh toán ngắn hạn | | | | |
| - Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | Lần | 1,14 | 1,14 | |
| +Hệ số thanh toán nhanh | | | | |
| - (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | Lần | 1,02 | 0,99 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | | |
| - Hệ số Nợ/Tổng tài sản | Lần | 0,68 | 0,59 | |
| - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | Lần | 2,15 | 1,47 | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | | |

| | | | | |
|---|------|------|------|--|
| - Vòng quay hàng tồn kho | | | | |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | vòng | 8,67 | 9,90 | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | vòng | 0,82 | 1,00 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | Lần | 0,07 | 0,06 | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH | Lần | 0,18 | 0,15 | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | Lần | 0,06 | 0,06 | |
| - Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | Lần | 0,08 | 0,07 | |

- Chỉ tiêu tài chính hợp nhất chủ yếu:

| Chỉ tiêu | DVT | Năm 2023 | Năm 2024 | Ghi chú |
|---|------|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | | |
| +Hệ số thanh toán ngắn hạn | | | | |
| - Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | Lần | 1,31 | 1,42 | |
| +Hệ số thanh toán nhanh | | | | |
| - (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | Lần | 0,91 | 0,93 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | | |
| - Hệ số Nợ/Tổng tài sản | Lần | 0,65 | 0,59 | |
| - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | Lần | 1,85 | 1,46 | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | | |
| - Vòng quay hàng tồn kho | vòng | 2,56 | 2,56 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | Lần | 0,08 | 0,09 | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH | Lần | 0,12 | 0,12 | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | Lần | 0,04 | 0,05 | |
| - Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | Lần | 0,09 | 0,10 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2024 như sau:

- Tổng số cổ phiếu: 62.999.554 cổ phần
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 62.999.554 cổ phần

- Loại cổ phiếu đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Tổng số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu
- Tổng số trái phiếu đến thời điểm báo cáo:

* Trái phiếu DPGH2124001:

+ Khối lượng Trái phiếu phát hành tại ngày phát hành 28/10/2021 là 3.000 Trái phiếu với Mệnh giá: 100.000.000 VND/trái phiếu, tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 300.000.000.000 VND (Ba trăm tỷ đồng). Năm 2022 công ty đã thực hiện mua lại 1.000 Trái phiếu, giá trị mua lại theo mệnh giá là 100.000.000.000 VND (Một trăm tỷ đồng). Trong năm 2024 công ty đã thực hiện mua lại 2.000 Trái phiếu, giá trị mua lại theo mệnh giá là 200.000.000.000 VND (Hai trăm tỷ đồng).

+ Ngày 14 tháng 03 năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 13/NQ-ĐP-HĐQT về việc phê duyệt phương án mua lại toàn bộ Trái phiếu trước hạn. Ngày 17 tháng 5 năm 2024, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ban hành Thông báo số 2487/TB-SGDHN Về việc tạm ngừng giao dịch đối với trái phiếu DPGH2124001 của Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương. Ngày 30 tháng 10 năm 2024, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ban hành Thông báo số 4301/TB-VSDC Về việc hủy đăng ký trái phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam đối với trái phiếu DPGH2124001 của Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương.

+ Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tổng số lượng trái phiếu của Công ty đang lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam là 0 trái phiếu, tổng giá trị theo mệnh giá là 0 đồng. Dư nợ gốc trái phiếu tại ngày 31/12/2024: 0 đồng.

- Cổ tức tạm chia năm 2024: chưa chia

b. Cơ cấu cổ đông tại ngày 12/6/2024 như sau:

| TT | Danh mục | Giá trị (đồng) | Số lượng cổ phần | Số lượng cổ đông | Tỷ lệ sở hữu |
|----|----------------------------|------------------------|-------------------|------------------|----------------|
| 1 | Tổng cộng | 629.995.540.000 | 62.999.554 | 6.371 | 100,00% |
| | Cổ đông lớn ($\geq 5\%$) | 247.315.790.000 | 24.731.579 | 5 | 39,26% |
| | Cổ đông nhỏ ($< 5\%$) | 382.679.750.000 | 38.267.975 | 6.366 | 60,74% |
| 2 | Tổng cộng | 629.995.540.000 | 62.999.554 | 6.371 | 100,00% |
| | Cổ đông cá nhân | 568.543.350.000 | 56.854.335 | 6.316 | 90,25% |
| | Cổ đông tổ chức | 61.452.190.000 | 6.145.219 | 55 | 9,75% |

| | | | | | |
|---|--------------------------------|------------------------|-------------------|--------------|----------------|
| 3 | Tổng cộng | 629.995.540.000 | 62.999.554 | 6.371 | 100,00% |
| | Cổ đông trong nước | 581.273.400.000 | 58.127.340 | 6.316 | 92,27% |
| | Cổ đông nước ngoài | 48.722.140.000 | 4.872.214 | 55 | 7,73% |
| 4 | Tổng cộng | 629.995.540.000 | 62.999.554 | 6.371 | 100,00% |
| | Cổ đông nhà nước | - | | | 0,00% |
| | Cổ đông khác | 629.995.540.000 | 62.999.554 | 6.371 | 100,00% |
| 5 | <i>Tỷ lệ sở hữu nước ngoài</i> | - | | | 49% |

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trước khi được chấp thuận Công ty đại chúng (Từ 12/3/2002 đến tháng 8/2007)

| Lần | Thời gian hoàn thành đợt phát hành | Vốn điều lệ tăng thêm | Vốn điều lệ sau phát hành | Hình thức phát hành |
|-----|------------------------------------|-----------------------|---------------------------|--|
| 1 | T3/2002 | 10.000.000.000 | | Công ty thành lập và đăng ký kinh doanh với 6 cổ đông sáng lập |
| 2 | T6/2002 | -7.800.000.000 | 2.200.000.000 | Cổ đông sáng lập góp không đủ theo số lượng đăng ký thành lập doanh nghiệp |
| 3 | Năm 2004 | 1.930.000.000 | 4.130.000.000 | Góp vốn từ cổ đông sáng lập và CB-CNV công ty |
| 4 | Năm 2005 | 870.000.000 | 5.000.000.000 | Góp vốn từ các cổ đông sáng lập và cổ đông hiện hữu |
| 5 | Năm 2005 | 7.726.000.000 | 12.726.000.000 | Góp vốn từ các cổ đông sáng lập và cổ đông hiện hữu |
| 6 | Năm 2006 | 1.453.000.000 | 14.179.000.000 | Góp vốn từ các cổ đông sáng lập và cổ đông hiện hữu |
| 7 | 30/3/2007 | 1.821.000.000 | 16.000.000.000 | Góp vốn từ các cổ đông sáng lập và cổ đông khác |
| 8 | 31/07/2007 | 4.072.940.000 | 20.072.940.000 | Góp vốn từ các cổ đông sáng lập và cổ đông khác |

Sau khi được chấp thuận Công ty đại chúng (Từ tháng 8/2007 đến nay)

| Lần | Thời gian | Vốn điều lệ tăng | Vốn điều lệ sau | Hình thức phát hành |
|-----|-----------|------------------|-----------------|---------------------|
|-----|-----------|------------------|-----------------|---------------------|

| | hoàn thành đợt phát hành | thêm | phát hành | |
|---|--------------------------|-----------------|-----------------|---|
| 1 | Năm 2008 | 4.014.580.000 | 25.040.280.000 | Phát hành cổ phiếu trả cổ tức + chào bán cho cổ đông hiện hữu |
| | Năm 2008 | 952.760.000 | | Phát hành riêng lẻ |
| 2 | Năm 2009 | 5.247.940.000 | 30.288.220.000 | Phát hành cổ phiếu trả cổ tức + phát hành cổ phiếu thưởng và phát hành riêng lẻ |
| 3 | Năm 2010 | 15.144.030.000 | 45.432.250.000 | Phát hành cổ phiếu trả cổ tức |
| 4 | Năm 2011 | 20.444.270.000 | 65.876.520.000 | Phát hành cổ phiếu trả cổ tức |
| 5 | Năm 2017 | 52.700.860.000 | 118.577.380.000 | Phát hành cổ phiếu trả cổ tức 30% + phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 |
| 6 | Năm 2018 | 181.422.240.000 | 299.999.620.000 | Phát hành cổ phiếu để trả cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 153% |
| 7 | Năm 2019 | 149.998.480.000 | 449.998.100.000 | Phát hành cổ phiếu để trả cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 50% |
| 8 | Năm 2021 | 179.997.440.000 | 629.995.540.000 | Phát hành cổ phiếu để trả cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 40% |

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không có)

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu

e. Các chứng khoán khác:

Thông tin đăng ký trái phiếu và được cấp mã trái phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam:

-Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương

• Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương (DPGH2124001)

• Loại trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp

• Mã trái phiếu: DPG12101

• Mã ISIN: VN0DPG121017

• Mệnh giá: 100.000.000 đồng

- Sản giao dịch: Trái phiếu riêng lẻ
- Tổng số lượng trái phiếu đăng ký: 2.000 Trái phiếu
- Tổng giá trị trái phiếu đăng ký: 200.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành: Trái phiếu phát hành riêng lẻ
- Kỳ hạn: 36 tháng
- Ngày phát hành: 28/10/2021
- Ngày đáo hạn: 28/10/2024
- Lãi suất: 10,5% /năm cho năm đầu kể từ ngày phát hành. Từ năm thứ 2 lãi suất sẽ tính bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm bằng Việt Nam Đồng kỳ hạn 12 tháng trả sau áp dụng với khách hàng cá nhân của 4 Ngân hàng (gồm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam) cộng biên độ 3,5%/năm (trong mọi trường hợp lãi suất không thấp hơn 10,5%/năm)
- Kỳ hạn trả lãi: 06 tháng/lần
- Phương thức thanh toán lãi: Định kỳ - Cuối kỳ
- Phương thức thanh toán gốc: Ngày Đáo hạn hoặc ngày mà trái phiếu được mua lại trước hạn
- Hình thức đăng ký: Ghi sổ
- Ngày bắt đầu tạm ngừng giao dịch: 20/05/2024
- Ngày thanh toán tiền mua lại trước hạn trái phiếu: 24/05/2024
- Ngày hiệu lực hủy đăng ký: 01/11/2024
- Số lượng trái phiếu hủy đăng ký: 2.000 Trái phiếu
- Tổng giá trị trái phiếu hủy đăng ký: 200.000.000.000 đồng
- Kể từ ngày 01/11/2024, Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 300/2023/GCNTPRL-VSDC do VSDC cấp ngày 04/10/2023 và mã trái phiếu DPG12101, mã ISIN VN0DPG121017 hết hiệu lực.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Với mục tiêu phát triển bền vững, Tập đoàn luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường. Tập đoàn Dạt Phương và các Công ty thành viên đã thực hiện triển khai nhiều giải pháp để xử lý vấn đề chất thải, nước thải và giảm ô nhiễm môi trường góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính như:

- Thực hiện quan trắc và lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ 06 tháng/lần đối với các nhà máy thủy điện. Các yếu tố quan trắc bao gồm: tiếng ồn, độ rung, mẫu nước thải sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại.

- Thực hiện quan trắc 06 tháng/lần đối với việc xử lý nước thải, lấy mẫu và phân tích mẫu nước thải công nghiệp trước xử lý, sau khi qua xử lý và mẫu nước mặt sông.

- Thực hiện ký hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định.

- Đối với các nhà máy thủy điện, định kỳ hàng năm lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường gửi cơ quan chức năng theo quy định.

- Đối với các dự án xây dựng có một số tác động môi trường liên quan chủ yếu gồm bụi, khí thải, tiếng ồn và chất thải. Giải pháp để xử lý là:

+ Xử lý phun nước mặt đường tại những đoạn đường đang thi công vào ngày có thời tiết khô và gió.

+ Phân tuyến để thi công, tổ chức thi công nhanh gọn và dứt điểm theo tiến độ

+ Dọn và vận chuyển chất thải đến bãi thải ngay sau khi đào và kết thúc thi công trên từng phân đoạn

+ Sử dụng đúng và đảm bảo chất lượng nhiên liệu

+ Thường xuyên bảo trì, vệ sinh, kiểm tra máy móc đảm bảo kỹ thuật trước khi vận hành

+ Tận dụng chất thải là đất đào thừa để san đắp nền dự án

+ Đối với các chất thải rắn phát sinh trong quá trình sinh hoạt của công nhân như các loại bao bì, ni lông, chai lọ, giấy vụn,... bố trí các thùng đựng rác tại các vị trí thuận tiện, thực hiện hợp đồng với đơn vị thu gom xử lý theo đúng quy định.

- Tại các nhà máy, dự án của Tập đoàn Đạt Phương đã và đang triển khai các chiến dịch tiết kiệm năng lượng để giảm mức tiêu thụ một cách tối ưu nhất: hệ thống chiếu sáng công cộng được bật tắt theo giờ, sử dụng các bóng đèn LED để tiết kiệm năng lượng.

- Với mảng bất động sản, Tập đoàn Đạt Phương kiến tạo nên môi trường sống giao hòa với thiên nhiên. Các sản phẩm bất động sản được kiến tạo là sự kết hợp hài hòa, tinh tế giữa yếu tố bản địa với hơi thở mang tinh thần đương đại để tạo nên giá trị thực bền vững. Kiến tạo bất động sản mang tính bền vững chính là tuyên ngôn chủ chốt mà tập đoàn Đạt Phương hướng đến.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Nguyên vật liệu công ty sử dụng là những nguyên vật liệu phục vụ cho ngành xây dựng cầu đường, hạ tầng như: Thép, xi măng, cát, đá, ... Nguồn nguyên vật liệu này trong năm tăng, nhưng Tập đoàn DPG và các công ty thành viên đã hợp tác với các bạn hàng truyền thống theo vùng miền để đảm bảo nguồn cung của

nguyên vật liệu đầu vào luôn đầy đủ, kịp thời đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và luôn được mức giá hợp lý.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Năng lượng tiêu thụ chủ yếu là điện để dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: với việc luôn nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực hoạt động của tập đoàn và việc triển khai các chiến dịch tiết kiệm năng lượng đã giúp cho tập đoàn tiết kiệm được năng lượng, tối ưu hóa chi phí.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nước tại các địa bàn có công trình công ty thi công. Lượng nước dùng phụ thuộc yêu cầu sản xuất kinh doanh của từng dự án. Riêng nguồn nước sử dụng để vận hành các nhà máy thủy điện của tập đoàn là nguồn nước tự nhiên từ thượng lưu đổ về các nhánh sông và hồ chứa. Việc sử dụng nước cho thủy điện đều đã được phê duyệt trong quy hoạch và đảm bảo các yêu cầu đánh giá tác động môi trường, đảm bảo quy trình vận hành.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động của công ty là 181 nhân viên. Công ty tổ chức làm việc 7,5 giờ/ngày, 5 ngày/tuần (đối với khối văn phòng công tác tại Hà Nội) và 6 ngày/tuần (đối với các CBCNV công tác tại các Dự án). Cán bộ công nhân viên được hưởng chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép...có hưởng lương theo quy định của Luật lao động. Trong năm công ty đã tăng lương, thưởng cho người lao động để động viên kịp thời người lao động gắn bó, làm việc đạt được hiệu quả cao hơn. Kết quả là thu nhập bình quân trong năm đạt 28.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Số lượng nhân viên tham gia đóng bảo hiểm là 181 người. Với cam kết xây dựng

một môi trường làm việc chuyên nghiệp, Công ty bố trí văn phòng làm việc cho cán bộ thuận tiện trong thực hiện công việc, Công ty cũng trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và các phương tiện làm việc đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động, các chế độ chính sách về tiền lương, tiền thưởng các ngày lễ trong năm, ngày thành lập công ty, tết dương lịch, tết âm lịch, tháng lương 13, ngày Quốc tế phụ nữ, hiếu hi.... Các chế độ phúc lợi khác: Du lịch, nghỉ mát, khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên quản lý gián tiếp được khám chữa bệnh tại các bệnh viện, mua bảo hiểm tai nạn cho công nhân, tổ chức bếp ăn trưa cho người lao động, các chương trình hỗ trợ các gia đình khó khăn, Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về chế độ chính sách cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ, công nhân viên hàng năm, chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển, định hướng của công ty trong tương lai.

Trong năm công ty đã phối hợp cùng với các đơn vị tổ chức học và đào tạo cho CBCNV nâng cao nghiệp vụ chuyên môn các khóa như Global MiniMBA, nâng cao năng lực quản lý cấp trung, quản trị bằng văn hóa. Công ty luôn chú trọng việc đào tạo nội bộ, Khóa học Phát triển năng lực giảng viên nội bộ chuyên sâu được tổ chức với mong muốn mang lại kiến thức chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm và tạo ra sự gắn kết chặt chẽ trong tổ chức, trong công việc nhân viên có kinh nghiệm đào tạo và hướng dẫn nhân viên mới. Công ty cũng tiến hành thuê các cán bộ tại trường trung cấp nghề mở một số đợt đào tạo ngắn ngày nhằm trang bị các kỹ năng cơ bản về kỹ thuật tay nghề, an toàn lao động cho người lao động. Tổng số giờ đào tạo trong năm đạt 1.240 giờ; Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp như: Đào tạo chính sách thuế mới, báo cáo tài chính, tin học văn phòng...(96 giờ).

Xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ, công nhân viên hàng năm, chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển, định hướng của công ty trong tương lai.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng. Trong năm, Tập đoàn đã ủng hộ, tài trợ một số hoạt động của các địa phương nhằm chia sẻ khó khăn với cộng đồng: Chi ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” tỉnh Quảng Bình 200.000.000 đồng; ủng hộ chương trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Quảng Nam: 10.000.000.000 đồng; Tập thể CBNV Tập đoàn ủng hộ nhân dân các tỉnh miền Bắc do cơn bão số 3: 320.000.000 đồng; ủng hộ quỹ Nghĩa tình Trường Sơn 50.000.000 đồng; Tài trợ tiền mua vật tư phục vụ chào đón năm mới 2025 và hỗ trợ kinh phí bắn pháo hoa tại Huế và Quảng Bình: 1.200.000.000 đồng;

Tài trợ hội thảo Quốc tế về Phát triển bền vững trong kỹ thuật xây dựng của trường Đại học GTVT: 30.000.000 đồng; ủng hộ quỹ phòng chống thiên tai của tổ chức năm 2024: 100.000.000 đồng; phát quà ủng hộ cho các hộ nghèo và ủng hộ thẻ Bảo hiểm y tế cho người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã Sơn Lập, tỉnh Quảng Bình: 60.000.000 đồng; Hỗ trợ kinh phí tổ chức lễ kỷ niệm 30 năm ngày tái lập huyện và 65 năm ngày giải phóng huyện Sơn Tây, Quảng Ngãi: 300.000.000 đồng; Hỗ trợ kinh phí xây dựng 05 căn nhà cho hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại huyện Sơn Tây và huyện Sơn Hà nhằm xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: 300.000.000 đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: *không có*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2024 doanh thu đạt 3.105,2 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ 76,03% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 190,3 tỷ đồng, tỷ lệ 91,36 % so với kế hoạch đề ra. Doanh thu hợp nhất 3.577,5 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế hợp nhất 304,1 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ 223,9 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 88,00% so với kế hoạch ra.

Tập đoàn Đạt Phương được vinh danh Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2024 và Top 50 Doanh nghiệp Xuất sắc Việt Nam (Top 50 Vietnam The Best) năm 2024 do Vietnam Report và báo VietnamNet – Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức. Với việc duy trì vị trí trong bảng xếp hạng Top 500 Doanh nghiệp Xuất sắc Việt Nam (Top 50 Vietnam The Best) năm thứ 10 liên tiếp, Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương khẳng định vị thế trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam về kinh doanh ổn định, bền vững và thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.

Năm 2024, trong bối cảnh đối mặt với nhiều thách thức và biến động của thị trường, Đạt Phương kiên định với định hướng phát triển hiệu quả, mang lại giá trị bền vững cho khách hàng, nhà đầu tư, đóng góp cho sự thay đổi diện mạo kinh tế - xã hội của đất nước.

Lĩnh vực Xây dựng của Đạt Phương tiếp tục khẳng định uy tín và chất lượng qua nhiều dự án trọng điểm trên khắp cả nước. Bằng kinh nghiệm thực tiễn, song song với ứng dụng kỹ thuật mới và và đầu tư trang thiết bị máy móc hiện đại, các công trình mang dấu ấn Đạt Phương được ghi nhận bởi chất lượng toàn diện, qua đó góp phần không nhỏ vào quá trình kết nối giao thương các vùng kinh tế, đánh thức tiềm năng của địa phương và khu vực, đóng góp vào quá trình nâng cao chất lượng cuộc sống và giá trị an sinh xã hội.

Trong lĩnh vực Năng lượng, các dự án thủy điện của Đạt Phương duy trì vận hành hiệu quả lưới điện, đáp ứng nguồn cung ứng điện cho hoạt động sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của người dân, đồng thời đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

Mang triết lý kiến tạo các dự án bất động sản thành chốn an cư hạnh phúc, giao hòa

với với thiên nhiên, mang lại trải nghiệm sống chất lượng cao, Đạt Phương nhân rộng dòng sản phẩm Casamia và mở rộng định hướng phát triển tại miền Trung. Loạt giải thưởng uy tín như “Dự án đáng sống năm 2024: dành cho khu đô thị Casamia Calm Hoi An, Giải thưởng Kiến trúc quốc tế IAA dành cho Clubhouse Casamia ... là minh chứng cho định hướng phát triển các sản phẩm bền vững và mang lại giá trị thực cho khách hàng, cộng đồng... của Đạt Phương được ghi nhận và đánh giá cao.

Hướng đến mục tiêu kết nối và mang lại trải nghiệm dịch vụ vượt mong đợi của du khách, đồng thời mở rộng thị trường và vươn ra quy mô quốc tế, Đạt Phương đẩy mạnh các hoạt động hợp tác cùng Tập đoàn khách sạn Hilton với dự án khách sạn đầu tiên tại Hội An theo dòng Tapestry Collection và dự án khách sạn thứ 2 theo dòng Hilton Garden Inn.

Năm 2024 cũng là năm lưu dấu bước chân của Đạt Phương trong lĩnh vực sản phẩm công nghiệp kính hoa siêu trắng với việc ký kết hợp đồng lắp đặt dây chuyền công nghệ với đối tác nước ngoài và triển khai xây dựng nhà máy sản xuất kính hoa siêu trắng đầu tiên vào năm 2025. Đây được coi là bước tiến quan trọng trong chiến lược phát triển của Đạt Phương nhằm mở rộng hệ sinh thái và khẳng định vị thế trong giai đoạn mới.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tình hình tài sản công ty mẹ:

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2024 | So sánh |
|------------------------------------|--------------------------|--------------------------|----------------|
| Tài sản ngắn hạn | 2.793.478.106.405 | 2.107.848.660.678 | 75,46% |
| Tiền và các khoản tương đương tiền | 1.002.166.082.799 | 572.616.555.422 | |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn | 167.072.661.600 | 67.952.042.500 | |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 1.290.422.165.374 | 1.140.117.497.082 | |
| Hàng tồn kho | 305.162.936.466 | 286.612.183.612 | |
| Tài sản ngắn hạn khác | 28.654.260.166 | 40.550.382.062 | |
| Tài sản dài hạn | 787.921.873.960 | 1.005.142.599.138 | 127,57% |
| Tài sản cố định | 33.135.632.081 | 32.485.627.852 | |
| Tài sản dở dang dài hạn | 1.811.441.527 | 0 | |
| Đầu tư tài chính dài hạn | 752.351.276.204 | 971.351.276.204 | |
| Tài sản dài hạn khác | 623.524.148 | 1.305.695.082 | |
| Tổng tài sản | 3.581.399.980.365 | 3.112.991.259.816 | 86,92% |

- Tình hình tài sản hợp nhất:

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2024 | Tỷ lệ % |
|-------------------------------|--------------------------|--------------------------|---------------|
| Tài sản ngắn hạn | 3.768.010.308.814 | 3.527.394.763.967 | 93,61% |
| Tiền và các khoản tương đương | 1.432.080.508.529 | 1.016.565.558.779 | |

| | | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------|---------------|
| tiền | | | |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn | 219.657.661.600 | 69.452.042.500 | |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 875.028.831.703 | 1.106.563.573.676 | |
| Hàng tồn kho | 1.144.725.258.346 | 1.222.241.820.625 | |
| Tài sản ngắn hạn khác | 96.518.048.636 | 112.571.768.387 | |
| Tài sản dài hạn | 2.921.440.612.911 | 2.891.200.104.165 | 98,96% |
| Các khoản phải thu dài hạn | | 32.017.582.460 | |
| Tài sản cố định | 2.323.540.261.295 | 2.199.511.918.819 | |
| Tài sản dở dang dài hạn | 437.264.697.497 | 493.825.670.962 | |
| Đầu tư tài chính dài hạn | 13.049.000.000 | 11.049.000.000 | |
| Tài sản dài hạn khác | 147.586.654.119 | 154.795.931.924 | |
| Tổng tài sản | 6.689.450.921.725 | 6.418.594.868.132 | 95,95% |

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ phải trả công ty mẹ:

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2024 | Tỷ lệ (%) |
|-----------------------------------|--------------------------|--------------------------|----------------|
| Nợ phải trả | 2.446.166.901.362 | 1.851.439.070.024 | 75,69% |
| Nợ ngắn hạn | 2.445.482.811.621 | 1.847.615.480.283 | |
| Nợ dài hạn | 684.089.741 | 3.823.589.741 | |
| Vốn chủ sở hữu | 1.135.233.079.003 | 1.261.552.189.792 | 111,13% |
| Vốn đầu tư của Chủ sở hữu | 629.995.540.000 | 629.995.540.000 | |
| Thặng dư vốn cổ phần | 17.732.079.678 | 17.732.079.678 | |
| Quỹ đầu tư phát triển | 41.352.798.365 | 41.352.798.365 | |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 446.152.660.960 | 572.471.771.749 | |
| Tổng nguồn vốn | 3.581.399.980.365 | 3.112.991.259.816 | 86,92% |

Tổng nợ phải trả của năm 2024 so với năm 2023 giảm 24,31%, nguồn vốn chủ sở hữu tăng 11,13% so với năm 2023.

- Tình hình nợ phải trả hợp nhất:

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2024 | Tỷ lệ (%) |
|-----------------------------------|--------------------------|--------------------------|----------------|
| Nợ phải trả | 4.339.585.049.395 | 3.806.058.033.740 | 87,71% |
| Nợ ngắn hạn | 2.879.750.939.103 | 2.481.447.488.907 | |
| Nợ dài hạn | 1.459.834.110.292 | 1.324.610.544.833 | |
| Vốn chủ sở hữu | 2.349.865.872.330 | 2.612.536.834.392 | 111,18% |
| Vốn góp của Chủ sở hữu | 629.995.540.000 | 629.995.540.000 | |
| Thặng dư vốn cổ phần | -19.423.475.878 | 17.732.079.678 | |
| Quỹ đầu tư phát triển | 46.985.564.994 | 46.985.564.994 | |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 1.152.528.151.883 | 1.271.571.636.726 | |
| Lợi ích của cổ đông không kiểm | 539.780.091.331 | 646.252.012.994 | |

| | | | |
|-----------------------|--------------------------|--------------------------|---------------|
| soát | | | |
| Tổng nguồn vốn | 6.689.450.921.725 | 6.418.594.868.132 | 95,95% |

Tổng nợ phải trả hợp nhất năm 2024 so với năm 2023 giảm 12,29%, nguồn vốn chủ sở hữu hợp nhất tăng 11,18%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm, bộ máy quản lý được kiện toàn ổn định, từng bước thống nhất vận hành quy trình quản lý, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Ban điều hành Công ty luôn bám sát, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Chính sách khoán quản đã được áp dụng từ trước cũng phát huy tác dụng đem lại hiệu quả cao cho từng dự án.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Công ty luôn xác định lấy mục tiêu sản xuất kinh doanh chính là: phát triển xây dựng các công trình giao thông cầu đường, thủy lợi, thủy điện và xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng dân cư đô thị, đầu tư kinh doanh bất động sản du lịch, nghỉ dưỡng; đầu tư xây dựng, sở hữu các nhà máy thủy điện... đây vừa là mục tiêu cơ bản vừa là động lực chính để phát triển công ty lâu dài.

- Phát triển sản xuất doanh nghiệp phải chú trọng: tăng trưởng doanh thu cần đi đôi với ổn định bền vững và có hiệu quả kinh tế nhằm cải thiện nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên công ty và đảm bảo tăng nộp nghĩa vụ ngân sách Nhà nước.

- Từng bước đổi mới công nghệ sản xuất thay thế và hiện đại hoá các tài sản: máy móc thiết bị thi công nhằm đáp ứng các yêu cầu về tiến độ đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật các công trình xây dựng do chủ đầu tư đặt ra và các điều khoản cam kết đã ký của các hợp đồng.

- Với lợi thế có quỹ đất ở những vị trí đắc địa, công ty đầu tư xây dựng khách sạn 4* và 5* và thuê các đơn vị quản lý khách sạn quốc tế và khu vực để đưa vào khai thác, vận hành.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty đã thực hiện theo đúng quy định.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn tạo môi trường đoàn kết, tích cực và năng động để người lao động phát huy được sở trường của mình, thu nhập trung bình của người lao động ở mức khá so với doanh nghiệp cùng ngành.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: hàng năm Tập đoàn Đạt Phương luôn được các cơ quan hữu quan ghi nhận về sự đóng góp đối với các hoạt động tài trợ, từ thiện, nhân đạo.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2024, về doanh thu và lợi nhuận đạt tương ứng 76,03% và 91,83% so với kế hoạch đề ra, góp phần vào mức tăng trưởng GDP chung của toàn xã hội, tạo ra nhiều công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động. Trong năm Tập đoàn đã nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thuế 195,98 tỷ đồng (trong đó công ty mẹ nộp 63,3 tỷ). Công ty đã ứng dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, áp dụng mô hình quản trị phù hợp và luôn có ý thức và chấp hành các quy định về môi trường và xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

HĐQT đánh giá cao Ban Tổng giám đốc và Ban Điều hành các công ty thành viên đã chủ động, nỗ lực trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh, luôn bám sát và chấp hành nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Ban điều hành làm tốt công tác đoàn kết nội bộ, tạo ra môi trường làm việc tích cực, nhiệt tình, sáng tạo và hiệu quả trên toàn hệ thống công ty.

Các quyết sách của HĐQT được Ban Tổng giám đốc và Ban điều hành triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn. Các dự án đều đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thẩm mỹ.

Duy trì và củng cố được uy tín của công ty với các đối tác, khách hàng, luôn là khách hàng uy tín với các ngân hàng.

Đánh giá chung, Ban Điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HĐQT nỗ lực không ngừng trong việc tạo ra giá trị bền vững cho khách hàng, cổ đông và xã hội nhằm phát huy những giá trị cốt lõi Đại Phương đã xây dựng và phát triển trong những năm qua, trong năm 2025 các kế hoạch triển khai gồm:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025;
- Tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường để triển khai và thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Phát huy vai trò của tiểu ban trực thuộc HĐQT để tham mưu cho HĐQT về chiến lược sản xuất kinh doanh, về nhân sự, lương thưởng và hoạt động đầu tư;
- Phát triển đội ngũ nhân sự chất lượng, sáng tạo và gắn kết sẽ giúp công ty phát triển bền vững, đồng thời đảm bảo an toàn, việc làm và thu nhập cho người lao động;
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ mới;
- Tiếp tục nhất quán với định hướng phát triển đa dạng hệ sinh thái của tập đoàn một cách chắc chắn và bền vững, bao gồm các lĩnh vực cốt lõi đã được khẳng định thương hiệu

như: xây dựng, thủy điện, bất động sản, sản xuất và năm 2026 đưa vào vận hành khai thác khu khách sạn.

- Tiếp tục duy trì mức tăng trưởng trong lĩnh vực xây dựng, đặc biệt chú trọng vào các dự án trọng điểm mà Nhà nước đang khuyến khích đầu tư. Với tầm nhìn chiến lược, Đạt Phương sẽ mở rộng tham gia vào các dự án cơ sở hạ tầng lớn như **đường sắt đô thị, đường sắt cao tốc, hầm và metro** – những công trình trọng điểm phục vụ phát triển giao thông và đô thị thông minh.

Việc đẩy mạnh tham gia các dự án này không chỉ giúp chúng ta tận dụng cơ hội từ các chính sách ưu đãi của Nhà nước mà còn tạo ra những đóng góp quan trọng vào sự phát triển bền vững của đất nước. Chúng ta sẽ tiếp tục đầu tư vào công nghệ xây dựng hiện đại, nâng cao chất lượng công trình, tối ưu hóa chi phí và thời gian thi công, từ đó khẳng định thương hiệu Đạt Phương là biểu tượng của sự đổi mới và chất lượng.

Bên cạnh việc phát triển các dự án xây dựng, Đạt Phương sẽ tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào lĩnh vực **khai thác mỏ và chế biến nguyên liệu**. Việc khai thác và chế biến nguồn nguyên liệu từ mỏ sẽ không chỉ phục vụ cho các dự án xây dựng của công ty, mà còn xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

Với chiến lược này, Đạt Phương sẽ chủ động nắm bắt cơ hội từ nguồn tài nguyên thiên nhiên, gia tăng năng lực sản xuất và nâng cao giá trị gia tăng từ nguyên liệu khai thác, đồng thời đóng góp vào nền kinh tế quốc gia. Những bước đi này sẽ giúp chúng ta khẳng định vị thế trong ngành sản xuất và xuất khẩu, tạo ra những sản phẩm có giá trị cao và bền vững.

- Trong lĩnh vực bất động sản, chúng ta sẽ không chỉ mở rộng quy mô mà còn tạo ra những dự án đẳng cấp, với sứ mệnh “Nhà kiến tạo môi trường sống hòa hợp với thiên nhiên”, đặc biệt chú trọng vào các phân khúc **sinh thái, sang trọng và độc đáo**. Đạt Phương sẽ mở rộng đầu tư vào các dự án ở nhiều địa bàn khác nhau, từ đó tạo ra sự đa dạng và phong phú trong danh mục đầu tư.

Đặc biệt, chúng ta sẽ xây dựng **hệ sinh thái dịch vụ - du lịch - nghỉ dưỡng**, bao gồm các dự án **khách sạn, resort, sân golf và khu nghỉ dưỡng cao cấp**. Những dự án này không chỉ mang lại giá trị đẳng cấp mà còn đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chất lượng sống và trải nghiệm cho khách hàng. Chúng ta sẽ không ngừng sáng tạo, mang đến những sản phẩm bất động sản chất lượng cao, gắn liền với thiên nhiên và nâng cao giá trị trải nghiệm.

- Thực hiện ưu tiên trong công tác bảo vệ môi trường, hướng tới chiến lược phát triển bền vững của tập đoàn.

Trước những dự báo về thị trường, với định hướng và tầm nhìn mới, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

- Kế hoạch kinh doanh năm 2025 công ty mẹ:

| TT | Nội dung | Đơn vị | Kế hoạch 2025 | Tỷ lệ % so với năm 2024 |
|----|----------------------|---------|---------------|-------------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 3.751,9 | 120,8% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 215,1 | 100,7% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 191,5 | 100,6% |
| 4 | Dự kiến trả cổ tức | % | 10 | 100% |

- Kế hoạch kinh doanh năm 2025 hợp nhất:

| TT | Nội dung | Đơn vị | Kế hoạch 2025 | Tỷ lệ % so với 2024 |
|----|-----------------------------------|---------|---------------|---------------------|
| 1 | Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 4.755,5 | 132,9% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 416,9 | 121,5% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất | Tỷ đồng | 376,9 | 124,3% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ | Tỷ đồng | 284,4 | 127,3% |

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị (HĐQT)

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm:

| | |
|---------------------|--|
| Ông Lương Minh Tuấn | : Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Ông Phạm Kim Châu | : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Ông Trần Anh Tuấn | : Thành viên Hội đồng quản trị |
| Ông Đặng Hoàng Huy | : Thành viên Hội đồng quản trị |
| Ông Đỗ Xuân Diện | : Thành viên Hội đồng quản trị độc lập |
| Bà Lê Thị Thu Trang | : Thành viên Hội đồng quản trị độc lập |

- Ông Lương Minh Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Trình độ chuyên môn +Chuyên môn kỹ thuật: Kỹ sư cầu hầm - Đại học GTVT Hà Nội
+ Chuyên môn chính trị: Cao cấp lý luận chính trị - Học viện chính trị Nguyễn Ái Quốc
+ Chuyên môn quản lý: Giám đốc điều hành chuyên nghiệp - Tổ hợp giáo dục PACE

| Quá trình công tác: | | |
|---------------------|---------------------------|-----------------|
| Năm | Đơn vị công tác | Chức vụ |
| Từ 01/1993-10/1996 | Công ty CTGT 134 – Hà Nội | Cán bộ kỹ thuật |

| | | |
|---------------------------|--|--|
| Từ 11/1996- 5/1997 | Công ty CTGT 134 – Hà Nội | Đội phó đội Công trình 3 |
| Từ 5/1997- 6/1998 | Công ty CTGT 134 – Hà Nội | Quyền đội trưởng đội công trình 3 |
| Từ 7/1998- 8/1999 | Công ty CTGT 134 – Hà Nội | Đội trưởng đội xây dựng cầu 2 |
| Từ 9/1999- 3/2001 | Công ty CTGT 134 – Hà Nội | Trưởng ban điều hành khu vực Tây Nguyên kiêm đội trưởng đội xây dựng cầu 2 |
| Từ 4/2001- 9/2002 | Công ty CTGT 134 – Hà Nội | Phó giám đốc công ty kiêm giám đốc chi nhánh Tây Nguyên |
| Từ 10/2002 -12/2003 | Công ty CTGT 134 – Hà Nội | Phó giám đốc công ty kiêm trưởng đại diện khu vực phía Nam |
| Từ 01/2004 - 2/2004 | Công ty cổ phần xây dựng và vận tải Đạt Phương | Phó Giám đốc |
| Từ 3/2004 - 27/9/2005 | Công ty cổ phần xây dựng và vận tải Đạt Phương | Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc |
| Từ 28/9/2005 - 02/10/2017 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Tổng Giám đốc |
| Từ 28/9/2005 – 05/11/2021 | Công ty cổ phần Đạt Phương | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Từ 06/12/2021 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Từ 5/2009 - 4/2022 | Công ty cổ phần Sông Bung | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Từ 5/2022 - Nay | Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sông Bung | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Từ 9/2010 - 4/2013 | Công ty TNHH MTV Đạt Phương 1 | Chủ tịch Hội đồng thành viên |
| Từ 9/2010 - 19/12/2016 | Công ty TNHH MTV Đạt Phương Sài Gòn | Chủ tịch Hội đồng thành viên |
| Từ 7/2014 - 4/2022 | Công ty CP 30/4 Quảng Ngãi | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Từ T5/2022 - Nay | Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Từ T8/2017 - Nay | Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Từ 01/2024 - Nay | Công ty CP Kinh Đạt Phương | Chủ tịch Hội đồng quản trị |

| | |
|---------------------------------------|--|
| Chức vụ đang nắm giữ tại công ty | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sông Bung Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Đạt Phương Sơn Trà Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kính Đạt Phương |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 10.043.657 CP (Chiếm 15,94% VĐL) |
| Số cổ phần đại diện | Không |

- Ông Phạm Kim Châu : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc (Đã trình bày tại mục II.2)
- Ông Trần Anh Tuấn : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc (Đã trình bày tại mục II.2)
- Ông Đặng Hoàng Huy : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán

Trình độ chuyên môn

Kỹ sư cơ điện – Đại học Mỏ địa chất

| Quá trình công tác: | | |
|---------------------|---|----------------------------------|
| Năm | Đơn vị công tác | Chức vụ |
| Từ 6/1984 – 9/2020 | Nhà máy bê tông Xuân Mai | Đội trưởng xây lắp |
| Từ 9/2000 – 10/2003 | Nhà máy bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai | Phó giám đốc, Giám đốc |
| Từ 10/2003 – 5/2011 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| Từ 5/2011 - 4/2013 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai | Tổng giám đốc |
| Từ 9/2013 – 4/2014 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai | Phó tổng giám đốc |
| Từ 4/2014 – 5/2019 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai | Ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc |
| Từ 6/2019 | Nghỉ hưu | |
| Từ 04/2021 – nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Thành viên Hội đồng quản trị |
| Từ 4/2023 - Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Thành viên Ủy ban kiểm toán |

| | |
|---------------------------------------|---|
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty | Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ủy ban kiểm toán |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Không |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 0 CP (Chiếm 0 VDL) |
| Số cổ phần đại diện | Không |

- Ông Đỗ Xuân Diện : Thành viên Hội đồng quản trị độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

Trình độ chuyên môn Cử nhân quản trị kinh doanh

| Quá trình công tác: | | |
|---------------------------------------|--|--------------------------------------|
| Năm | Đơn vị công tác | Chức vụ |
| Từ 2002 – 2007 | Công ty Đầu tư và phát triển Kỳ Hà – Chu Lai thuộc Ban QL khu kinh tế mở Chu Lai | Giám đốc |
| Từ 2008 – 2013 | Ban QLDA Sắp xếp dân cư ven biển tỉnh Quảng Nam | Phó Ban QLDA |
| Từ 2014 – 2018 | Ban QL khu kinh tế mở Chu Lai | Trưởng Ban |
| Từ 2019 – 2020 | Công ty CP SX chế biến và phân phối nông nghiệp Đông Dương (THADI) | Chủ tịch HĐQT |
| Từ 2019 – 2020 | Công ty CP ô tô Trường Hải | Thành viên HĐQT |
| Từ 2019- Nay | Công ty CP TM Đầu tư và Phát triển Do Holdings | Chủ tịch HĐQT |
| Từ 04/2021 – Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập |
| Từ 4/2023- Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Chủ tịch Ủy ban kiểm toán |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập; Chủ tịch Ủy ban kiểm toán | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Chủ tịch HĐQT Công ty CP TM Đầu tư và Phát triển Do Holdings | |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 0 CP (Chiếm 0% VDL) | |
| Số cổ phần đại diện | Không | |

- Bà Lê Thị Thu Trang – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Trình độ chuyên môn Cử nhân

| Quá trình công tác: | | |
|---------------------|-----------------|---------|
| Năm | Đơn vị công tác | Chức vụ |

| | | |
|---------------------------------------|---|--------------------------------------|
| Từ 3/2010 – 3/2016 | Giám đốc phát triển kinh doanh tiếp thị tại các khách sạn, Resont | Giám đốc KD |
| Từ 4/2016 – 3/2017 | Alba Hotels & Resort Viet Nam | Giám đốc phát triển kinh doanh |
| Từ 3/2017 – 9/2018 | X2 VIBE Hội An Residence | Phó tổng quản lý |
| Từ 9/2018 – 3/2019 | Hội An Menories Resort & Sps By Fusion | Tổng quản lý |
| Từ 3/2019 – 9/2019 | Khách sạn paragon Sai Gon | Tổng quản lý |
| Từ 5/2020 - Nay | Công ty TNHH Tư vấn và vận hành khách sạn Inter Being | Nhà sáng lập và điều hành |
| Từ 04/2021 – Nay | Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập |
| Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập | |
| Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Nhà sáng lập và điều hành Công ty TNHH Tư vấn và vận hành khách sạn Inter Being | |
| Số cổ phần sở hữu tại ngày 12/06/2024 | 0 CP (Chiếm 0% VDL) | |
| Số cổ phần đại diện | Không | |

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không bố trí các tiểu ban thuộc HĐQT
c. Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành 10 cuộc họp với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100% và ban hành 16 nghị quyết/quyết định quan trọng liên quan đến định hướng chiến lược, hoạt động sản xuất kinh doanh và cải thiện toàn diện chất lượng quản lý của Tập đoàn và các công ty thành viên:

Các nội dung cuộc họp:

| STT | Ngày tháng | Nội dung cuộc họp | Tỷ lệ biểu quyết |
|-----|------------|---|------------------|
| 1 | 02/01/2024 | BB họp HĐQT về việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các công ty có liên quan trong năm 2024 | 100% |
| 2 | 02/01/2024 | BB họp HĐQT về việc góp vốn đầu tư thành lập "Công ty cổ phần Kính Đạt Phương" và cử người đại diện quản lý vốn | 100% |
| 3 | 26/02/2024 | Biên bản họp HĐQT về việc triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 | 100% |
| 4 | 14/03/2024 | BB họp HĐQT về việc phê duyệt phương án mua lại toàn bộ trái phiếu trước hạn | 100% |
| 5 | 28/03/2024 | BB họp HĐQT về việc thời gian, chương trình đại hội, | 100% |

| | | | |
|----|------------|--|------|
| | | các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 | |
| 6 | 26/04/2024 | BB họp HĐQT về việc điều chỉnh nội dung 7 trong "Tờ trình xin biểu quyết tại ĐHDCĐ thường niên năm 2024" | 100% |
| 7 | 27/05/2024 | BB họp HĐQT về việc thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền | 100% |
| 8 | 27/06/2024 | BB họp HĐQT về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại các ngân hàng. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024 | 100% |
| 9 | 23/09/2024 | Biên bản cuộc họp HĐQT về việc tái bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và Phó tổng giám đốc với ông Hoàng Gia Chiều | 100% |
| 10 | 14/11/2024 | BB họp HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch chuyển đổi số | 100% |

Hội đồng quản trị đã thông qua rất nhiều nội dung quan trọng đánh dấu sự khởi đầu cho một giai đoạn mới của Tập đoàn Đạt Phương trong hành trình phát triển bền vững và đảm bảo tối đa lợi ích của các cổ đông.

Các Nghị quyết/Quyết định:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|---|-----------------------|
| 1 | 02/QĐ-ĐP-HĐQT | 02/01/2024 | Nghị quyết Thông qua các giao dịch giữa Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương với các công ty có liên quan trong năm 2024 | 100% |
| 2 | 04/QĐ-ĐP-HĐQT | 02/01/2024 | Quyết định thông qua góp vốn đầu tư thành lập "Công ty cổ phần Kính Đạt Phương" và cử người đại diện quản lý vốn | 100% |
| 3 | 11/QĐ-ĐP-HĐQT | 26/02/2024 | Quyết định về việc triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 | 100% |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|--|-----------------------|
| 4 | 13/NQ-ĐP-HĐQT | 14/03/2024 | Nghị quyết phê duyệt phương án mua lại toàn bộ trái phiếu trước hạn | 100% |
| 5 | 15/QĐ-ĐP-HĐQT | 28/03/2024 | Quyết định về việc thông qua thời gian, chương trình đại hội, các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 | 100% |
| 6 | 19/BB-ĐP-HĐQT | 26/04/2024 | Quyết định về việc điều chỉnh bổ sung nội dung tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 | 100% |
| 7 | 21/QĐ-ĐP-HĐQT | 27/05/2024 | Quyết định về việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2023 | 100% |
| 8 | 24/QĐ-ĐP-HĐQT | 27/06/2024 | Quyết định về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Thăng Long | 100% |
| 9 | 25/QĐ-ĐP-HĐQT | 27/06/2024 | Quyết định về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Thăng Long | 100% |
| 10 | 26/QĐ-ĐP-HĐQT | 27/06/2024 | Quyết định về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long | 100% |
| 11 | 27/QĐ-ĐP-HĐQT | 28/06/2024 | Quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 | 100% |
| 12 | 29/QĐ-ĐP-HĐQT | 23/09/2024 | Quyết định tái bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc- CTCP Tập đoàn Đạt | 100% |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|---|-----------------------|
| | | | Phương đối với ông Trần Anh Tuấn | |
| 13 | 30/QĐ-ĐP-HĐQT | 23/09/2024 | Quyết định tái bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc- CTCP Tập đoàn Đạt Phương đối với ông Hoàng Gia Chiếu | 100% |
| 14 | 31/QĐ-ĐP-HĐQT | 23/09/2024 | Quyết định về việc ban hành các Phụ lục sửa đổi, bổ sung của Quy chế phân cấp chức năng, nhiệm vụ các phòng/ban, bộ phận trực thuộc Tập đoàn Đạt Phương | 100% |
| 15 | 32/QĐ-ĐP-HĐQT | 23/09/2024 | Quyết định về việc thành lập Ban Công nghệ thông tin | 100% |
| 16 | 33/QĐ-ĐP-HĐQT | 14/11/2024 | Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch chuyển đổi số | 100% |

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Hiện nay công ty đã đảm bảo đủ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị độc lập theo quy định. Hoạt động của các thành viên theo phân công nhiệm vụ như sau:

| | | |
|---|---|---|
| 1 | Ông Đỗ Xuân Điện- Thành viên HĐQT độc lập - Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT | <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách công tác nghiên cứu, phát triển các lĩnh vực kinh doanh mới, tiềm năng cho công ty. - Phụ trách xây dựng chiến lược, kế hoạch, phương án đầu tư các dự án Bất động sản công nghiệp, công nghiệp kết hợp đô thị. - Giám sát công tác đầu tư xây dựng các dự án Bất động sản công nghiệp, công nghiệp kết hợp đô thị; - Giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong việc điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày của công ty; - Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của UBKT, phân công công việc cho các thành viên UBKT và Ban Kiểm toán nội bộ. Chủ tọa các cuộc họp của UBKT; - Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của UBKT được quy định |
|---|---|---|

| | | |
|---|---|--|
| | | trong Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của UBKT. |
| 2 | Bà Lê Thị Thu Trang - Thành viên HĐQT độc lập | - Phụ trách xây dựng kế hoạch kinh doanh, phương án quản lý vận hành các dự án khách sạn, nhà hàng, du lịch, kinh doanh thương mại; - Giám sát công tác xây dựng sản phẩm, ý tưởng kinh doanh, đầu tư xây dựng các dự án khách sạn, nhà hàng, du lịch, kinh doanh thương mại và giám sát công tác quản lý vận hành trong giai đoạn khai thác. |

Trong năm 2024 các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã làm việc tích cực, hiệu quả và trách nhiệm cao. Tham gia đầy đủ, đưa ra những ý kiến thảo luận trong các phiên họp của HĐQT, từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ được phân giao.

c. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Các thành viên Hội đồng quản trị có chuyên môn quản lý: Giám đốc điều hành chuyên nghiệp - Tổ hợp giáo dục PACE gồm:

- Ông Lương Minh Tuấn
- Ông Phạm Kim Châu
- Ông Trần Anh Tuấn

2. Ủy ban kiểm toán (UBKT):

a. Thành viên và cơ cấu của Ủy ban kiểm toán

Ủy ban kiểm toán gồm 2 thành viên:

Ông Đỗ Xuân Diện - Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán: Bổ nhiệm ngày 28/4/2023 (đã nêu ở mục V.1)

Ông Đặng Hoàng Huy - Thành viên Ủy ban kiểm toán: Bổ nhiệm ngày 28/4/2023 (đã nêu ở mục V.1)

b. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Trong năm 2024, UBKT đã triển khai các hoạt động của trong năm nhằm đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính sau đây:

- Xây dựng và trình HĐQT các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với HĐQT các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;
- Thông qua việc quản lý, giám sát hoạt động của Ban KTNB để: Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công ty và các công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty; Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và các quy định quản lý nội bộ của Công ty;

- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán (trong danh sách các công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thông qua) để HĐQT phê duyệt lựa chọn. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của tiến trình kiểm toán.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và các quy định quản lý nội bộ của Công ty.

Trong năm 2024, UBKT đã tổ chức 4 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của cả 02 thành viên. Các thành viên dự họp đã trao đổi và thống nhất với kết quả biểu quyết tán thành 100% các vấn đề trong các cuộc họp, cụ thể như sau:

- Thông qua Báo cáo KTNB năm 2023 và Kế hoạch, chương trình KTNB năm 2024;
- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo tài chính các hàng quý và bán niên năm 2024 của Công ty;

4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ủy ban kiểm toán và Ban kiểm soát.

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Hội đồng quản trị/Ủy ban kiểm toán

(Đơn vị tính: triệu đồng)

| TT | Họ và tên | Chức danh kiêm nhiệm | Lương + Phụ cấp | Thù lao | | Thưởng | Tổng cộng |
|----|-----------------|---|-----------------|----------------|-------------|--------|-----------|
| | | | | Cty Đạt Phương | Công ty con | | |
| 1 | Lương Minh Tuấn | Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch Cty con | - | 1.845,12 | 258,00 | 4,50 | 2.107,62 |
| 2 | Phạm Kim Châu | Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng GD, | 896,42 | 300,00 | 240,00 | 4,50 | 1.440,92 |
| 3 | Trần Anh Tuấn | Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc, Tổng GD công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông | 1.699,74 | 300,00 | 204,00 | 4,50 | 2.208,24 |

| TT | Họ và tên | Chức danh kiêm nhiệm | Lương + Phụ cấp | Thù lao | | Thưởng | Tổng cộng |
|------------------|------------------|---|-----------------|-----------------|--------------|--------------|-----------------|
| | | | | Cty Đạt Phương | Công ty con | | |
| | | Bung | | | | | |
| 4 | Đặng Hoàng Huy | Thành viên HĐQT – Thành viên UBKT | - | 325,0 | - | - | 325,00 |
| 5 | Đỗ Xuân Diện | Thành viên HĐQT độc lập - Chủ tịch Ủy ban kiểm toán | - | 780,00 | 24,00 | - | 804,00 |
| 6 | Lê Thị Thu Trang | Thành viên HĐQT độc lập | - | 650,00 | - | - | 650,00 |
| Tổng cộng | | | 2.596,16 | 4.200,12 | 726,0 | 13,50 | 7.535,78 |

- Ban Tổng giám đốc/giám đốc chức năng, chi nhánh:

| Họ và tên | Lương, phụ cấp | Thù lao (công ty con) | Thưởng | Cộng (triệu đồng) |
|-----------------------|-----------------|-----------------------|--------------|-------------------|
| Hoàng Gia Chiêu | 1.302,24 | 0 | 4,5 | 1.306,74 |
| Ngô Đức Tình | 372,47 | 0 | 0 | 372,47 |
| Phạm Quang Bình | 1.288,84 | 0 | 4,5 | 1.293,34 |
| Đinh Gia Nội | 1.849,27 | 120 | 4,5 | 1.973,77 |
| Nguyễn Thị Quỳnh Doan | 1.679,46 | 36 | 4,5 | 1.719,96 |
| Lã Thị Minh Loan | 1.156,21 | 18 | 4,5 | 1.178,71 |
| Phan Anh Tuấn | 915,58 | 0 | 0 | 915,58 |
| Tổng cộng | 8.564,07 | 174,00 | 22,50 | 8.760,57 |

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| | | | | | | | |

| | | | | | | | |
|---|-----------------|------------------------------|-----------|--------|-----------|--------|---|
| 1 | Lương Tuấn Minh | Anh trai Chủ tịch HDQT | 1.956.812 | 3,106% | 1.456.812 | 2,312% | Mua và Bán CP theo phương thức giao dịch khớp lệnh/thỏa thuận |
| 2 | Lương Thị Thanh | Chị gái Chủ tịch HDQT | 3.266.813 | 5,185% | 3.066.813 | 4,868% | Mua và Bán CP theo phương thức giao dịch khớp lệnh/thỏa thuận |

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Ông Lương Minh Tuấn, ông Phạm Kim Châu dùng quyền quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của mình để bảo đảm cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long.

Ông Lương Minh Tuấn, Ông Trần Anh Tuấn và Ông Phạm Kim Châu dùng cổ phần của Công ty thuộc sở hữu của mình để làm tài sản đảm bảo cho việc phát hành trái phiếu của Công ty.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Các quy định về quản trị công ty được thực hiện nghiêm túc, không xảy ra sai phạm.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất là ý kiến chấp nhận toàn phần. Chi tiết được đăng tải trên trang www//datphuong.com.vn.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm báo cáo công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất. Các báo cáo này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ www//datphuong.com.vn.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Anh Tuấn

